|  |
| --- |
| **ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM LẦN THỨ XIII**  **NHIỆM KỲ 2023 - 2028**  **­­­­­­­­**    **BÁO CÁO NHANH KẾT QUẢ**  **ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**  **LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2023 - 2028**    ***Hà Nội, tháng 12 năm 2023*** |

**BÁO CÁO NHANH KẾT QUẢ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

**LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

***(Tài liệu dùng để tuyên truyền)***

––––––––––––––––––––––

Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam với phương châm ***“Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”,*** diễn ra vào thời điểm đoàn viên, người lao động cả nước cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nỗ lực phấn đấu, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII; xác định mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023 - 2028; kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XII, bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII; đánh giá việc thi hành, thảo luận và thông qua Điều lệ Công đoàn Việt Nam (sửa đổi, bổ sung).

Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam là dấu mốc quan trọng, mở ra thời kỳ phát triển trong bối cảnh mới, xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh toàn diện, là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên, người lao động, là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng, Nhà nước.

**A. VỀ CHƯƠNG TRÌNH, ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI**

**1. Thời gian, địa điểm, chương trình Đại hội:**

- Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam diễn ra trong 3 ngày, từ ngày 01 đến ngày 03/12/2023, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình Thủ đô Hà Nội.

**- Chương trình Đại hội:**

Tổ chức 10 Diễn đàn thảo luận chuyên đề trước thềm Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch; Báo cáo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua Điều lệ Công đoàn Việt Nam.Phiên trọng thể: Báo cáo tóm tắt của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XII; đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Đại hội; Bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII. Đại hội thảo luận tại 10 Trung tâm; Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII ra mắt Đại hội; Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội; bế mạc Đại hội.

**2. Đại biểu khách mời**:

Các đồng chí: Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Bí thư tỉnh ủy, thành ủy các tỉnh, thành phố, các đảng ủy, tập đoàn kinh tế, tổng công ty có công đoàn trực thuộc Tổng Liên đoàn; các đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo Tổng Liên đoàn; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn qua các thời kỳ; các đồng chí nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa XII; đại biểu khách mời quốc tế.

**3. Đại biểu Đại hội:**

Tham dự Đại hội có 1.095 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 11 triệu đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động cả nước.

**B. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐẠI HỘI**

**I. ĐẠI HỘI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM LẦN THỨ XII (2018 - 2023)**

***Các cấp công đoàn đã thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động***

Tập hợp kiến nghị, phát huy trí tuệ của đoàn viên, người lao động, cán bộ công đoàn trong góp ý, kiến nghị, đề xuất với Đảng, Nhà nước về xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và tổ chức Công đoàn Việt Nam. Tổng Liên đoàn đã ban hành trên 300 văn bản góp ý, kiến nghị, đề xuất về xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật. Tham gia xây dựng, hoàn thiện 15 báo cáo thực thi Công ước quốc tế của Chính phủ, 02 hồ sơ đề xuất gia nhập Công ước 98, Công ước 105 của ILO. Khẳng định vai trò của công đoàn các cấp trong các hội đồng, ban chỉ đạo, ủy ban, các cơ chế dân cử để bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động, đặc biệt đã thể hiện vai trò đại diện người lao động trong Hội đồng Tiền lương Quốc gia, 5 năm qua, đã đề xuất nâng mức lương tối thiểu tăng 25,34%.

***Hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động ở các cấp công đoàn được chú trọng, có bước phát triển mới***

Chương trình “Tết Sum vầy” giai đoạn 2018 - 2022 đã góp phần chăm lo cho 30 triệu lượt đoàn viên, người lao động trong dịp Tết, với tổng số tiền hơn 28 nghìn tỷ đồng; Chương trình “Mái ấm Công đoàn” giúp hơn 14 nghìn đoàn viên, người lao động được xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở với tổng số tiền hỗ trợ hơn 500 tỉ đồng; Chương trình “Phúc lợi đoàn viên” đã được các cấp công đoàn ký kết 2.840 thỏa thuận hợp tác với các đối tác để cung cấp các sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa với giá ưu đãi cho 6,5 triệu lượt đoàn viên, người lao động được hưởng lợi với tổng số tiền 1.400 tỷ đồng.

***Công tác tham gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đồng hành với đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh để lại nhiều dấu ấn***

Tổng Liên đoàn đã ban hành nhiều văn bản kịp thời chỉ đạo các cấp công đoàn và đoàn viên, người lao động tham gia phòng, chống dịch Covid-19; phối hợp với các ngành chức năng triển khai các chính sách hỗ trợ của Nhà nước dành cho người lao động; triển khai các gói hỗ trợ dành cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn, miễn đóng đoàn phí công đoàn đối với đoàn viên bị ảnh hưởng do dịch bệnh; ban hành Nghị quyết hỗ trợ đoàn viên, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt giảm đơn hàng; hỗ trợ tăng cường dinh dưỡng cho lực lượng y tế, lực lượng tuyến đầu chống dịch, công nhân, lao động tại các doanh nghiệp đang thực hiện “ba tại chỗ”, “một cung đường hai điểm đến”; tặng sổ tiết kiệm công đoàn cho con đoàn viên bị mồ côi do Covid-19... với tổng số tiền hỗ trợ gần 6.000 tỷ đồng, có hơn 10 triệu lượt người thụ hưởng.

***Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục tiếp tục được quan tâm đổi mới, góp phần nâng cao nhận thức của đoàn viên, người lao động***

Tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, các hoạt động của tổ chức công đoàn gắn với Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 và Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các cấp công đoàn tổ chức tốt hoạt động sơ kết 2 năm thực hiện Kết luận 01-KL/TW, biểu dương, khen thưởng 133 tập thể, cá nhân tiêu biểu cấp Tổng Liên đoàn.

Tháng Công nhân hàng năm được triển khai với nhiều hoạt động thiết thực, đổi mới, sáng tạo, hướng về cơ sở như: Chương trình Thủ tướng Chính phủ gặp gỡ, đối thoại với công nhân, góp phần giải quyết kịp thời các vấn đề quan tâm, bức xúc của người lao động; hoạt động tiếp xúc cử tri chuyên đề, đối thoại giữa đại biểu Quốc hội với công nhân, lao động; Chương trình “Đối thoại tháng 5”, diễn đàn “Công nhân vì doanh nghiệp, doanh nghiệp vì công nhân”, hoạt động “Cảm ơn người lao động”… học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; phối hợp với VTV3 xây dựng và phát sóng 41 Chương trình “Giờ thứ 9+”; tổ chức Giải vô địch bóng đá Công nhân lao động toàn quốc là những điểm nhấn ý nghĩa, thiết thực phục vụ đoàn viên, người lao động. Công tác truyền thông về tổ chức công đoàn được quan tâm và có bước đột phá, góp phần quảng bá hình ảnh của tổ chức công đoàn, từng bước đẩy lùi thông tin xấu, độc, xuyên tạc về giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn. Công tác tuyên truyền được thể hiện bằng nhiều hình thức sáng tạo, hiệu quả như: ứng dụng công nghệ số, internet, mạng xã hội…

***Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị được tập trung triển khai***

Công tác phát triển đoàn viên công đoàn được triển khai với nhiều giải pháp mới, đạt một số kết quả quan trọng, 5 năm qua đã kết nạp mới 4.460.933 đoàn viên; thành lập 24.320 công đoàn cơ sở. Tính đến tháng 6/2023, cả nước có 11.072.214 đoàn viên và 123.129 công đoàn cơ sở (tăng hơn 1 triệu đoàn viên và giảm 3.000 công đoàn cơ sở so với đầu nhiệm kỳ). Việc xây dựng cơ sở dữ liệu đoàn viên tiếp tục được triển khai với hơn 7,2 triệu đoàn viên có thông tin được cập nhật trên hệ thống.

Tích cực giới thiệu cho Đảng nhiều đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng, xem xét kết nạp, từ năm 2018 đến nay, các công đoàn cơ sở đã giới thiệu được hơn 700 nghìn đoàn viên ưu tú (tăng 1,8 lần so với nhiệm kỳ trước), hoàn thành vượt chỉ tiêu của Nghị quyết. Số đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam là gần 400 nghìn đoàn viên (tăng 1,4 lần so với nhiệm kỳ trước).

***Phong trào thi đua yêu nước của Công đoàn được triển khai sâu rộng, thường xuyên đổi mới về nội dung, hình thức***

Nổi bật là phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”; “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn”, cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực” gắn với phong trào thi đua “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” được cán bộ, công chức, viên chức”... Triển khai nhiều phong trào thi đua hiệu quả trong thời điểm dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, như “Công nhân, viên chức, lao động nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”, cụ thể hóa bằng Chương trình “75 nghìn sáng kiến vượt khó, phát triển” và Chương trình “01 triệu sáng kiến, nỗ lực vượt khó, sáng tạo quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” đã sớm đạt mục tiêu với nhiều sáng kiến có giá trị, ý nghĩa xã hội lớn. Giai đoạn 2018 - 2023, đã có 2.889.318 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp mới mang lại giá trị làm lợi 163.724 tỷ đồng, Tổng Liên đoàn đã tặng thưởng 5.233 Bằng Lao động sáng tạo. Các phong trào thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Văn hóa, thể thao” tiếp tục được đổi mới về cách thức triển khai, sát với điều kiện thực tiễn tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn” được phát động cùng với việc ban hành “Giải thưởng Nguyễn Văn Linh” đã tạo động lực thúc đẩy đội ngũ cán bộ công đoàn cả nước phát huy trí tuệ, sức sáng tạo và sự tâm huyết, đóng góp cho sự lớn mạnh của tổ chức Công đoàn.

***Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của tổ chức công đoàn được tăng cường triển khai theo hướng linh hoạt, thích ứng với tình hình mới***

Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đã ban hành Nghị quyết về công tác đối ngoại của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, xác định những vấn đề then chốt trong quan hệ quốc tế, nghiên cứu thí điểm tập hợp, hỗ trợ, bảo vệ quyền lợi của người lao động Việt Nam làm việc hợp pháp tại nước ngoài. Chủ động tham gia, đóng góp tích cực tại các diễn đàn quốc tế, các hoạt động công đoàn quốc tế theo cơ chế đa phương. Tham gia có trách nhiệm trong thực hiện các nghĩa vụ quốc tế; phát huy vai trò quan trọng trong Liên hiệp Công đoàn Thế giới. Hợp tác hiệu quả với các tổ chức công đoàn khu vực và quốc tế, Tổ chức Lao động Quốc tế và các tổ chức phi chính phủ.

***Công tác quản lý tài chính, tài sản được quan tâm, tạo nguồn lực để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn***

Tổng Liên đoàn đã ban hành chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp áp dụng cho các cấp công đoàn và triển khai mới hệ thống phần mềm kế toán công đoàn trên toàn quốc; ban hành nhiều văn bản quy định, hướng dẫn về công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn, ban hành hướng dẫn chế độ kế toán mới. Đẩy mạnh nhiều giải pháp quản lý thu kinh phí công đoàn hiệu quả, tỷ trọng thu đoàn phí công đoàn có chuyển biến tích cực theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Việc phân phối và sử dụng nguồn tài chính công đoàn được thực hiện minh bạch, theo hướng tăng dần cho công đoàn cấp dưới, đặc biệt là công đoàn cơ sở. Dự toán chi tài chính Công đoàn giao từ năm 2022 đã nâng tỷ lệ kinh phí công đoàn cơ sở được sử dụng lên đến 75% tổng số thu kinh phí công đoàn, vượt trước 3 năm theo tinh thần Nghị quyết 7b/NQ-TLĐ của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

***Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh***

Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã tăng cường kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động; can thiệp giúp người lao động trở lại làm việc, hạ mức kỷ luật; kiến nghị xử lý kỷ luật theo thẩm quyền, kiểm tra 890.432 cuộc, giám sát 166.263 cuộc, giải quyết 3.741 đơn khiếu nại, 248 đơn tố cáo, can thiệp cho 5.950 người được trở lại làm việc, 1.168 người được hạ mức kỷ luật, hơn 27 nghìn người được giải quyết về lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp thôi việc; tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là hơn 113 tỷ đồng... Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai thường xuyên trong các cấp công đoàn.

***Công tác chỉ đạo, điều hành tiếp tục có nhiều đổi mới***

Công tác chỉ đạo điều hành, lề lối làm việc có nhiều đổi mới theo hướng dân chủ, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; công tác chỉ đạo và tổ chức hoạt động ngày càng linh hoạt, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu cụ thể của tình hình thực tiễn. Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã tham mưu giúp Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp và tập trung chỉ đạo thực hiện. Công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về công nhân, hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức công đoàn tiếp tục được quan tâm, có bước phát triển. Thực hiện cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong một số lĩnh vực của hoạt động công đoàn, thích ứng với bối cảnh tình hình mới. Các quy chế, chương trình phối hợp giữa tổ chức công đoàn với Chính phủ, các ban, bộ ngành, đoàn thể trung ương, cấp ủy, chính quyền tại địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được tăng cường, phát huy, góp phần tạo sự quan tâm chỉ đạo đồng bộ, kịp thời, nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn.

**\* Đánh giá chung:**

Năm năm qua, trong bối cảnh còn gặp nhiều khó khăn, thách thức song với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động, hoạt động công đoàn tiếp tục có bước chuyển quan trọng, nhất là trong đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Quy mô tổ chức được mở rộng, chất lượng một số mặt công tác được nâng lên, trong công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ động, linh hoạt; đã xuất hiện nhiều mô hình mới, cách làm hiệu quả, có sức lan tỏa, được đoàn viên, người lao động, cấp ủy, chính quyền và người sử dụng lao động ghi nhận, tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của Công đoàn Việt Nam trong đại diện, bảo vệ, chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển và đổi mới đất nước.

**\* Dự báo tình hình quốc tế và trong nước**

Thời gian tới, hòa bình, hợp tác, liên kết và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn sẽ diễn ra phức tạp, gay gắt hơn; cục diện đa cực ngày càng rõ nét. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục phát triển nhưng gặp nhiều trở ngại, thách thức. Phong trào công nhân quốc tế và hoạt động công đoàn các quốc gia dự báo sẽ gặp khó khăn, có nơi bị thoái trào; tỷ lệ người lao động tham gia công đoàn ở một số nước có xu hướng giảm sút.

Trong nước, Đảng và Nhà nước tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được hoàn thiện đồng bộ; công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiếp tục được đẩy mạnh trên nền tảng của tiến bộ khoa học, công nghệ.

Tuy nhiên, nền kinh tế nước ta còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Xu hướng già hóa dân số và mất cân bằng giới tính khi sinh, tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa tăng nhanh; đặc biệt biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh gay gắt, phức tạp… bốn nguy cơ Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn, có biểu hiện chưa quan tâm đúng mức bảo đảm phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, chưa đánh giá đúng vai trò, vị thế và đóng góp của người lao động trong các thành tựu mà đất nước đạt được. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước, Công đoàn và đất nước ta.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số vàtrí tuệ nhân tạo phát triển nhanh, đột phá, tác động sâu rộng và đa chiều, tạo sự thay đổi lớn về lao động và quan hệ lao động, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, việc làm, thu nhập của người lao động, làm thay đổi môi trường hoạt động, đối tượng tập hợp và phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn. Cơ cấu lao động tiếp tục có sự thay đổi mạnh mẽ, phân tầng xã hội rõ ràng hơn. Sự dịch chuyển lao động từ nông thôn ra thành thị và các địa phương tập trung các khu công nghiệp, khu chế xuất, lao động khu vực phi chính thức dự báo tiếp tục tăng, tạo sức ép về nhu cầu phát triển hạ tầng và giải quyết các vấn đề xã hội. Chất lượng nguồn nhân lực nước ta nhìn chung còn thấp, thiếu hụt nhân lực chất lượng cao và lao động có tay nghề.

Việt Nam sẽ hội nhập quốc tế sâu, rộng hơn, thực hiện đầy đủ các cam kết khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, trong đó có việc phê chuẩn, thực thi các công ước cơ bản của Tổ chức Lao động quốc tế. Hoạt động công đoàn sẽ hướng mạnh vào đối thoại, thương lượng. Sự xuất hiện của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp bên cạnh công đoàn cơ sở đặt ra những yêu cầu, thách thức mới đối với hoạt động công đoàn. Luật Công đoàn năm 2012 sẽ được sửa đổi, bổ sung nhằm phát huy vai trò, vị thế của Công đoàn Việt Nam trong bối cảnh mới, đảm bảo tính tương thích với các quy định trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

*Bối cảnh trên đòi hỏi các cấp công đoàn phải đổi mới mạnh mẽ tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động trên cơ sở đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế sâu rộng. Hoạt động công đoàn tiếp tục hướng mạnh về cơ sở; lấy công đoàn cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu; lấy nhu cầu, lợi ích của đoàn viên, người lao động làm căn cứ xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động; khơi dậy, phát huy mạnh sức sáng tạo mạnh mẽ, tinh thần cống hiến của đoàn viên, người lao động trong thực hiện các mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước.*

**II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ KHÂU ĐỘT PHÁ NHIỆM KỲ 2023-2028**

**1. Mục tiêu**

Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn, xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh toàn diện, tập trung thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, trọng tâm là đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tích cực, chủ động tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội. Hoàn thiện mô hình tổ chức, thu hút, tập hợp đông đảo người lao động gia nhập công đoàn; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín và phương pháp công tác tốt. Đổi mới, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, ý thức pháp luật của đoàn viên, người lao động; xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đến cuối nhiệm kỳ, hướng đến kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam, xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh toàn diện, là chỗ dựa tin cậy của người lao động, là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng, Nhà nước ta.

**2. Chỉ tiêu phấn đấu**

***2.1. Chỉ tiêu hàng năm***

- 85% trở lên đoàn viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lao động và công đoàn; Công đoàn tham gia thúc đẩy để ít nhất 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

- 100% công đoàn cơ sở khu vực hành chính, sự nghiệp công lập, doanh nghiệp khu vực nhà nước, ít nhất 85% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

- 100% chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.

- Ít nhất 80% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; ít nhất 80% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và 55% công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Ít nhất 80% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có đủ điều kiện thành lập ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; ít nhất 10% công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra, giám sát tài chính.

***2.2. Chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ***

- Cả nước có 15 triệu đoàn viên công đoàn, thành lập tổ chức cơ sở ở 100% doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên.

- Ít nhất 83% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện được công đoàn thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

- Ít nhất 90% số vụ việc tranh chấp tại tòa án của đoàn viên có yêu cầu đại diện công đoàn tham gia hoặc hỗ trợ về pháp lý được đáp ứng.

**3. Khâu đột phá**

(1) Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động.

(2) Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

(3) Xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là chủ tịch công đoàn tại doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

**C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**I. TẬP TRUNG THỰC HIỆN TỐT NHIỆM VỤ ĐẠI DIỆN, CHĂM LO, BẢO VỆ QUYỀN, LỢI ÍCH HỢP PHÁP, CHÍNH ĐÁNG, GÓP PHẦN NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CỦA ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Đầu tư nguồn lực, nâng cao chất lượng hoạt động tham gia xây dựng chính sách, pháp luật của tổ chức công đoàn.

Phối hợp thực hiện và giám sát thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nâng cao chất lượng công tác tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên, người lao động, nhất là trong việc tham gia tố tụng giải quyết các vụ án lao động, việc lao động tại tòa án.

Theo chức năng, nhiệm vụ, ở từng cấp tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm để làm tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Nâng cao hiệu quả công tác an toàn vệ sinh lao động.

Triển khai toàn diện các hoạt động chăm lo, đảm bảo phúc lợi, duy trì việc làm, nâng cao đời sống của đoàn viên, người lao động.

Tăng cường về số lượng, nâng cao về chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách pháp luật, quan hệ lao động, an toàn vệ sinh lao động.

**II. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG; ĐỔI MỚI TỔ CHỨC CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC**

**1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động**

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đẩy mạnh công tác truyền thông Công đoàn Việt Nam.

Quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống báo chí, xuất bản, truyền thông của tổ chức công đoàn chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, phục vụ ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chính trị của tổ chức công đoàn.

Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

Tổ chức khoa học, đồng bộ công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội ở các cấp công đoàn.

Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của đoàn viên, người lao động; tích cực tham gia xây dựng văn hóa công nhân, văn hóa doanh nghiệp.

Coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tuyên truyền vận động.

**2. Đổi mới tổ chức các phong trào thi đua yêu nước**

Đổi mới việc tổ chức phong trào thi đua yêu nước theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát hợp từng đối tượng, hướng về cơ sở, tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công tác.

Tăng cường tuyên truyền nêu gương, nhân rộng điển hình tiên tiến; đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch trong khen thưởng.

Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng sáng tạo, công tâm, trách nhiệm, đảm bảo đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

**III. XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VỮNG MẠNH; THU HÚT, TẬP HỢP ĐÔNG ĐẢO NGƯỜI LAO ĐỘNG GIA NHẬP CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

Tập trung thực hiện tốt công tác đoàn viên.

Nâng cao chất lượng công đoàn cơ sở về mọi mặt.

Đẩy mạnh sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy các cấp công đoàn tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liên thông, đồng bộ

Hoàn thiện công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của các cấp công đoàn theo hướng thực chất, khách quan, công bằng.

Quan tâm nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn nhất là cán bộ công đoàn chuyên trách và chủ tịch công đoàn cơ sở.

Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, giáo trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn theo hướng chuẩn hóa, khoa học, thực tiễn, thống nhất, sáng tạo.

**IV. THAM GIA XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN HIỆN ĐẠI LỚN MẠNH, XÂY DỰNG ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH**

Phát huy vai trò của Công đoàn Việt Nam trong tập hợp, đoàn kết, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh.

Tham gia phát triển việc làm bền vững cho công nhân.

Tiếp tục phát huy hiệu quả, đẩy mạnh các hoạt động của Tháng Công nhân, làm cho toàn xã hội quan tâm đề cao, tôn vinh người công nhân.

Đẩy mạnh hoạt động công đoàn tham gia xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên.

Tăng cường sự chủ động của tổ chức Công đoàn trong tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

**V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC NỮ CÔNG; THÚC ĐẨY BÌNH ĐẲNG GIỚI; BẢO VỆ QUYỀN LỢI CỦA LAO ĐỘNG NỮ VÀ TRẺ EM; XÂY DỰNG GIA ĐÌNH NO ẤM, TIẾN BỘ, HẠNH PHÚC VÀ VĂN MINH**

Nâng cao chất lượng hoạt động của công tác nữ công công đoàn các cấp.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến nữ công nhân lao động và trẻ em.

Phát triển các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong nữ đoàn viên, người lao động.

Tổ chức các hoạt động xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh trong đoàn viên, người lao động.

Thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện trẻ em, chú trọng các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy con công nhân, lao động.

Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

**VI. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ, TIẾP TỤC KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ CỦA CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại trong hệ thống công đoàn.

Chủ động, tích cực mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, củng cố, nâng cao vị thế, uy tín của Công đoàn Việt Nam trên trường quốc tế, đóng góp vào thành công chung của công tác đối ngoại nhân dân.

Khai thác, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài để đổi mới tổ chức và nội dung phương thức hoạt động của Công đoàn Việt Nam.

Nâng cao năng lực, chất lượng nghiên cứu, tham mưu về đối ngoại.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

Chú trọng công tác đào tạo cán bộ và đảm bảo nguồn lực tài chính thực hiện các hoạt động đối ngoại.

**VII. XÂY DỰNG NGUỒN TÀI CHÍNH ĐỦ MẠNH ĐỂ THỰC HIỆN TỐT NHIỆM VỤ CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN**

Xây dựng tài chính công đoàn phát triển bền vững.

Tiếp tục rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị kinh tế, đơn vị sự nghiệp công đoàn, góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

**VIII. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO; ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN, TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN**

**1. Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo; tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động công đoàn**

Bảo đảm tính xuyên suốt, hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động công đoàn. Quán triệt nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam.

Coi việc đổi mới phương thức hoạt động công đoàn là một trong những nhiệm vụ sống còn của tổ chức trong bối cảnh mới.

Tiếp tục cụ thể hóa phương thức hoạt động công đoàn bằng quy chế, quy định, quy trình cụ thể và công khai để cán bộ, đoàn viên biết, giám sát việc thực hiện.

Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của các cấp công đoàn theo hướng thiết thực ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn.

Đầu tư nguồn lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hệ thống Công đoàn Việt Nam.

Nâng cao chất lượng công tác phối hợp với Chính phủ, các ban, bộ, ngành, tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, triển khai đề án chuyển đổi số rộng rãi trong tổ chức công đoàn, góp phần tạo đột phá trong phương thức chỉ đạo, điều hành hoạt động công đoàn.

**2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát**

Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn, phát huy vai trò của công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong xây dựng tổ chức công đoàn. Giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư về quyền lợi hợp pháp của đoàn viên và người lao động.

Tập trung kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa và kết quả thực hiện chỉ đạo của công đoàn cấp trên, kiểm tra tài chính công đoàn cơ sở; xây dựng cơ bản, công tác cán bộ. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra của công đoàn các cấp.

**IX. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

1. Nghị quyết đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đến năm 2028, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Chương trình nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể giai đoạn 2023 - 2028.

3. Chương trình xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là chủ tịch công đoàn doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

4. Chương trình đẩy mạnh công tác truyền thông Công đoàn Việt Nam giai đoạn 2023-2028.

5. Chương trình chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động công đoàn.

**D. VỀ DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM**

Đại hội thảo luận sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam trên tinh thần Điều lệ Công đoàn Việt Nam sửa đổi, bổ sung đảm bảo nguyên tắc các nội dung, quy định đã ổn định, khắc phục được những bất cập, tồn tại và phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đảm bảo tính chặt chẽ, khoa học…

**1. Về bố cục, kết cấu Điều lệ**

Dự thảo Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII gồm 11 chương và 45 điều, tăng 10 điều so với Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII.

Dự thảo Điều lệ có 22 điều có nội dung sửa đổi và 16 điều có nội dung bổ sung. Trong đó, đã gộp các nội dung tại Điều 15 Điều lệ hiện hành và Mục 13 Hướng dẫn thi hành Điều lệ để biên tập lại và bổ sung thành Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22; gộp các nội dung tại Điều 17 và Điều 18 Điều lệ hiện hành và Mục 14, Mục 15 Hướng dẫn thi hành Điều lệ để biên tập lại và bổ sung thành Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27, Điều 28; bổ sung 3 điều mới (Điều 6, Điều 8, Điều 18); tách Điều 13 Điều lệ hiện hành thành 2 điều (Điều 15, Điều 16).

Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII sau khi được Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII thông qua, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn sẽ ban hành Hướng dẫn thi hành Điều lệ với 20 nội dung, ban hành các quy định riêng về 16 vấn đề. Điều lệ Công đoàn Việt Nam kỳ này giao cho Đoàn Chủ tịch ban hành nhiều quy định riêng để các cấp công đoàn thực hiện theo thẩm quyền, đảm bảo thống nhất, chặt chẽ.

**2. Về nội dung Điều lệ**

***2.1. Khẳng định những vấn đề cơ bản về tổ chức và hoạt động công đoàn trong phần Lời nói đầu***

Nhằm cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị *“về đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”* và phù hợp bối cảnh tình hình khi Bộ luật Lao động năm 2019 cho phép thành lập tổ chức của người lao động trong doanh nghiệp không thuộc hệ thống tổ chức Công đoàn Việt Nam, Lời nói đầu của Điều lệ được nghiên cứu biên tập và sắp xếp lại theo hướng có tính khái quát, tính hệ thống và tính khoa học, làm nổi bật vị trí, vai trò, tính chất, chức năng của Công đoàn Việt Nam, tạo nên sự khác biệt so với các tổ chức của người lao động khác; tiếp tục khẳng định Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân và của người lao động, được tổ chức thống nhất từ trung ương đến cơ sở; là thành viên của hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, luôn gắn với lợi ích quốc gia, dân tộc, giữ vững và phát huy truyền thống đoàn kết quốc tế, vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

***2.2. Bổ sung những vấn đề cơ bản về đoàn viên công đoàn (Điều 1, 2, 3)***

- Trong nhiệm kỳ 2023-2028, khung khổ pháp lý cho phép tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp được thành lập và hoạt động không thuộc hệ thống tổ chức của Công đoàn Việt Nam. Với vị trí, vai trò là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân, Công đoàn Việt Nam có trách nhiệm thu hút, tập hợp đông đảo công nhân lao động vào tổ chức công đoàn. Điều lệ Công đoàn Việt Nam cần thiết phải xác định rõ đối tượng, điều kiện gia nhập Công đoàn Việt Nam, trên cơ sở vẫn kế thừa quy định của Điều lệ hiện hành và có biên tập, sắp xếp lại câu, từ cho gọn, chặt chẽ; đồng thời bổ sung điều kiện đối với người lao động tại thời điểm viết đơn gia nhập Công đoàn Việt Nam ***“không là thành viên tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp”***, để đảm bảo nguyên tắc một người lao động chỉ tham gia một tổ chức đại diện của người lao động.

- Sửa đổi quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 2 Dự thảo Điều lệ: ***“h. Được tạm dừng sinh hoạt công đoàn và đóng đoàn phí khi bị tạm hoãn hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc”***, để phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động năm 2019.

- Với mục tiêu xây dựng Công đoàn Việt Nam là trung tâm tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động cả nước trong tình hình mới, cần thiết phải quy định rõ hơn về quyền của đoàn viên, đồng thời rà soát lược bỏ những nội dung không khả thi hoặc chỉ khả thi đối với đoàn viên là cán bộ công đoàn. Trên cơ sở này, đề xuất sửa đổi, bổ sung các vấn đề như sau: Bỏ quy định về đoàn viên ưu tú được ưu tiên xét vào học tại các trường, lớp do công đoàn tổ chức; bỏ quy định đối với đoàn viên được nghỉ sinh hoạt công đoàn khi nghỉ hưu; bỏ quy định được công đoàn cơ sở nơi làm thủ tục về nghỉ và công đoàn địa phương nơi cư trú giúp đỡ khi có khó khăn và được tham gia sinh hoạt câu lạc bộ hưu trí, ban liên lạc hưu trí do công đoàn hỗ trợ, bởi thực tiễn các quy định này không còn phù hợp, không khả thi.

- Bổ sung quy định ***“Đoàn viên đã nghỉ hưu, nếu tiếp tục làm việc theo hợp đồng lao động và có nguyện vọng thì được ban chấp hành công đoàn cơ sở xem xét tiếp tục là đoàn viên công đoàn”,*** vì trong thực tiễn đã có nhiều người lao động khi nghỉ hưu vẫn có nhu cầu được hợp đồng làm việc với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và có nguyện vọng tiếp tục được tham gia công đoàn.

- Sửa đổi quy định khi đoàn viên xin ra khỏi tổ chức công đoàn hoặc đoàn viên bị kỷ luật khai trừ nếu có nguyện vọng gia nhập lại Công đoàn Việt Nam, theo đó quy định cụ thể: ***“Đoàn viên đã xin ra khỏi tổ chức công đoàn, nếu có đơn gia nhập lại Công đoàn Việt Nam thì ban chấp hành công đoàn cấp cơ sở xem xét kết nạp lại. Trường hợp đoàn viên bị kỷ luật khai trừ, nếu có đơn xin gia nhập lại thì do công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét kết nạp lại”,*** để đảm bảo chặt chẽ và có tính nguyên tắc(tại điểm d khoản 1 Điều 3)***.***

- Sửa đổi quy định về thẻ đoàn viên theo hướng chỉ quy định về nguyên tắc trong Điều lệ, việc phát thẻ, quản lý, sử dụng thẻ đoàn viên thực hiện theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

***2.3. Bổ sung có hệ thống về cán bộ công đoàn*** *(****Điều 4, 5, 6)***

Dự thảo Điều lệ bổ sung 3 vấn đề quan trọng:

- Bổ sung quy định về tiêu chuẩn cán bộ công đoàn, là người trung thành với Tổ quốc và tổ chức Công đoàn Việt Nam, hết lòng phục vụ đoàn viên, người lao động, nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công đoàn Việt Nam, có trình độ, năng lực, kỹ năng vận động người lao động, có sức khỏe, uy tín, bản lĩnh, tâm huyết thực hiện nhiệm vụ cán bộ công đoàn, đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Bổ sung quyền của cán bộ công đoàn được bảo vệ trước hành vi phân biệt đối xử vì lý do hoạt động công đoàn; bổ sung trách nhiệm của cán bộ công đoàn trong thực hiện các quy định của pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động, trách nhiệm học tập nâng cao trình độ mọi mặt và rèn luyện phẩm chất giai cấp công nhân và trách nhiệm trong quản lý tài chính, tài sản công đoàn.

- Bổ sung quy định về miễn nhiệm, từ chức cán bộ công đoàn, làm cơ sở giải quyết kịp thời khi có trường hợp cán bộ công đoàn mất uy tín, không được đoàn viên tín nhiệm nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật.

***2.4. Hoàn thiện về nguyên tắc tổ chức và hệ thống tổ chức công đoàn (Chương II)***

Dự thảo Điều lệ tiếp tục giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam; tiếp tục thực hiện mô hình công đoàn 4 cấp, kết hợp chặt chẽ hơn giữa công đoàn địa phương và công đoàn ngành; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy định về đại hội, hội nghị công đoàn, ban chấp hành, Đoàn Chủ tịch, ban thường vụ công đoàn các cấp; quy định về Thường trực Đoàn Chủ tịch, thường trực ban thường vụ công đoàn các cấp cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Một số nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau:

- Bổ sung mô hình nghiệp đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, góp phần đa dạng hoá hình thức tập hợp người lao động tự do hợp pháp có việc làm phi chính thức vào tổ chức Công đoàn Việt Nam, nhằm chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền lợi người lao động khu vực phi chính thức (tại điểm đ, khoản 3, Điều 9).

- Sửa đổi quy định về người không đủ tư cách đại biểu từ hình thức kỷ luật *“khiển trách trở lên”* thành “***cảnh cáo hoặc kéo dài thời hạn nâng lương trở lên***” (tại khoản 5, Điều 10) để tương thích với các quy định hiện hành và sát hợp thực tiễn.

- Bổ sung nhiệm vụ của hội nghị đại biểu, hội nghị toàn thể về góp ý kiến vào văn kiện đại hội công đoàn cấp trên (tại điểm b, khoản 2, Điều 11).

- Sửa đổi về nguyên tắc, hình thức bầu cử để phù hợp với quy định về bầu cử trong Đảng, gồm: Sửa đổi quy định về ***“Ban bầu cử”*** thành “***Ban kiểm phiếu”***; sửa đổi quy định về cách tính kết quả bầu cử, từ việc tính trên ***“tổng số phiếu thu về”*** sang tính trên *“****tổng số đại biểu triệu tập***” (tại khoản 2, khoản 3, Điều 12).

- Sửa đổi quy định **“*ban chấp hành lâm thời****”* thành ***“ban chấp hành được chỉ định”***, để linh hoạt, phù hợp thực tiễn (tại khoản 2, Điều 13).

- Sửa đổi quy định về tỷ lệ bầu bổ sung ban chấp hành trong nhiệm kỳ, theo hướng chỉ quy định tỷ lệ bầu bổ sung trong nhiệm kỳ đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên và phải đúng cơ cấu; không quy định tỷ lệ bầu bổ sung trong nhiệm kỳ đối với công đoàn cấp cơ sở[[1]](#footnote-0); đồng thời bổ sung quy định ***trường hợp đặc biệt, do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ định***, để linh hoạt trong xử lý khi có tình huống cụ thể (tại khoản 5, Điều 13).

***2.5. Bổ sung quan trọng về công đoàn cấp cơ sở (Chương III)***

- Quy định những nội dung mang tính ***nguyên tắc*** đối với tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp khi có nguyện vọng gia nhập Công đoàn Việt Nam. Các vấn đề về điều kiện, trình tự, thủ tục gia nhập hoặc liên kết hoạt động, giao cho Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quy định chi tiết để thực hiện.

- Sắp xếp lại các nhiệm vụ, quyền hạn của công đoàn cấp cơ sở theo thứ tự ưu tiên thực hiện nhiệm vụ cốt lõi từng loại hình công đoàn cơ sở và nghiệp đoàn cơ sở.

- Sửa đổi, bổ sung một số nhiệm vụ, quyền hạn của nghiệp đoàn cơ sở phù hợp với điều kiện, tình hình mới, như bổ sung nhiệm vụ đối thoại, thương lượng; kiến nghị với chính quyền, các cơ quan đảm bảo việc làm, thu nhập cho đoàn viên.

***2.6. Hoàn thiện về tổ chức công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (Chương IV)***

- Dự thảo Điều lệ đã làm rõ đối tượng tập hợp của từng loại hình công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nhằm hạn chế sự chồng chéo trong hoạt động.

- Dự thảo Điều lệ sửa đổi điều kiện thành lập công đoàn ngành địa phương không nhất thiết phải có công đoàn ngành trung ương, tạo hành lang mở, linh hoạt khi có nguyện vọng của đoàn viên, người lao động về hoạt động công đoàn ngành nghề tại địa phương.

- Dự thảo Điều lệ làm rõ loại hình công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế (gồm công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế nhà nước và công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế ngoài khu vực nhà nước). Bổ sung quy định về nguyên tắc thành lập, giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế ngoài khu vực nhà nước và giao cho Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn chi tiết.

***2.7. Những thay đổi lớn về liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, công đoàn ngành trung ương và tương đương (Chương V)***

- Sửa đổi, bổ sung quy định về các thiết chế văn hóa, thể thao của tổ chức công đoàn để phù hợp với chủ trương xây dựng thiết chế của tổ chức công đoàn hiện nay tại tỉnh, thành phố.

- Sửa đổi, bổ sung quy định đối với công đoàn ngành trung ương đại diện người lao động trong ngành để thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể ngành theo quy định của pháp luật; sửa đổi cụm từ “thuộc ngành” thành “cùng ngành nghề” là cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động công đoàn ngành và thực hiện mô hình công đoàn ngành xuyên suốt, hiệu quả, tương thích với xu hướng quốc tế hoạt động công đoàn theo ngành nghề.

***2.8. Bổ sung nhiệm vụ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Chương VI)***

Dự thảo Điều lệ bổ sung nhiệm vụ đối với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành quy định khung về nguyên tắc, nội dung, phương thức hoạt động, mối quan hệ công tác giữa công đoàn ngành trung ương và tương đương với liên đoàn lao động cấp tỉnh trong chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, tư vấn hoạt động công đoàn theo ngành nghề trên địa bàn tỉnh, thành phố, để tạo sự thống nhất, đồng bộ (tại khoản 6, Điều 33).

Dự thảo Điều lệ Công đoàn Việt Nam (sửa đổi, bổ sung) kỳ này được Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn khóa XII chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu công phu, bài bản, lấy ý kiến rộng khắp, được cán bộ, đoàn viên cả nước thảo luận dân chủ, tập trung, sôi nổi từ đại hội công đoàn cấp cơ sở trở lên, được nhiều chuyên gia, nhà khoa học, đại diện các ban, bộ, ngành trung ương, các học viện, viện nghiên cứu lý luận trung ương, lãnh đạo Tổng Liên đoàn qua các thời kỳ nghiên cứu đóng góp nhiều ý kiến làm sáng tỏ nhiều vấn đề liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ, những ý kiến tham gia chất lượng, sâu sắc, có cơ sở lý luận, khoa học, pháp lý và cơ sở thực tiễn đã được nghiên cứu, tiếp thu và biên tập thành bản Điều lệ trình tại Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.

Điều lệ Công đoàn Việt Nam khi được Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII thông qua là cơ sở quan trọng để tiếp tục xây dựng, phát triển tổ chức công đoàn lớn mạnh cả về tư tưởng và tổ chức, tạo nên bước ngoặt trong tình hình mới, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đoàn viên công đoàn cả nước.

**E. TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ VỚI ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, CHÍNH PHỦ**

Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổng hợp, lựa chọn một số vấn đề lớn, xin báo cáo với lãnh đạo Đảng, Nhà nước cùng đại biểu dự Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam như sau:

***Thứ nhất, về việc ban hành, tổ chức thực hiện và đánh giá, tổng kết các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công nhân, Công đoàn***

Bộ Chính trị, Ban Bí thư tiếp tục quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X và Kết luận 79-KL/TW về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Đề nghị Ban Bí thư quan tâm tiến hành kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân, lao động khu công nghiệp, khu chế xuất và Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; định hướng, có kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW, 5 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW vào năm 2026.

Ban Bí thư nghiên cứu, ban hành chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân. Đồng thời, khi sửa đổi Bộ luật Lao động năm 2019, cần quy định mỗi năm người sử dụng lao động phải dành ít nhất 01 ngày để công nhân, người lao động được học tập chính trị, pháp luật; khuyến khích các đơn vị thương lượng để có nhiều hơn 01 ngày.

***Thứ hai, về việc xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động và tổ chức Công đoàn***

Đề nghị Quốc hội, Chính phủ quan tâm đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật, trong đó có pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích và trách nhiệm của người lao động và hoạt động công đoàn. Các dự án luật cần được khảo sát kỹ lưỡng, lấy ý kiến rộng rãi đối tượng chịu tác động trực tiếp; các quy định đảm bảo hài hòa lợi ích của người lao động, người sử dụng lao động và Nhà nước, quan tâm bảo vệ đối tượng yếu thế, thúc đẩy sự cân bằng, hài hòa trong quan hệ lao động; giúp người lao động được thụ hưởng thành quả xứng đáng với sự đóng góp của họ trong gần 40 năm đổi mới đất nước.

***Thứ ba, Đảng, Nhà nước quan tâm tính đặc thù của tổ chức Công đoàn trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp tổ chức hoạt động***

Công đoàn Việt Nam vừa là tổ chức chính trị- xã hội trong hệ thống chính trị nước ta, vừa là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động: (1) Công đoàn được giao quản lý tài chính, tài sản theo hệ thống ngành dọc, xuyên suốt từ Tổng Liên đoàn xuống đến công đoàn cơ sở. Công đoàn tự thu kinh phí, đoàn phí để tổ chức hoạt động và đảm bảo duy trì bộ máy cán bộ công đoàn chuyên trách, tất cả hưởng lương từ Tổng Liên đoàn. Đây cũng là thông lệ chung của các nước trên toàn thế giới để đảm bảo Công đoàn độc lập với cơ quan nhà nước theo tiêu chuẩn lao động quốc tế. Do vậy, ngoài cán bộ làm công tác phong trào phục vụ tổ chức, công đoàn cần lực lượng cán bộ chuyên môn cấp thiết làm công tác tài chính. (2) Số lượng đoàn viên và công đoàn cơ sở tăng nhanh do yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; (3) Công đoàn đối mặt với việc cạnh tranh thành viên và tổ chức hoạt động trong bối cảnh pháp luật cho phép ra đời tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp. Đây là nhiệm vụ mới, khó khăn, nặng nề, chưa có tiền lệ, đòi hỏi tổ chức Công đoàn phải đổi mới mạnh mẽ, đảm bảo nguồn lực đủ mạnh và sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối, thường xuyên của các cấp ủy đảng, sự phối hợp tích cực, trách nhiệm của các cấp chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị.

***Thứ tư, Đảng và Nhà nước đảm bảo các điều kiện hoạt động của tổ chức Công đoàn trong bối cảnh mới***

Với đặc thù tự đảm bảo thu- chi trong toàn hệ thống, thành viên và tổ chức phát triển nhanh, liên tục, nhiệm vụ ngày càng khó khăn, nặng nề, hệ thống Công đoàn đòi hỏi nguồn lực con người phải đủ về số lượng, không ngừng nâng cao về chất lượng để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong bối cảnh mới. Các cấp công đoàn rất ủng hộ chủ trương của Đảng, Nhà nước về tinh giảm biên chế, tinh gọn bộ máy theo tinh thần “giảm nơi thừa và người yếu”. Những năm gần đây, các cấp công đoàn bám sát chỉ đạo chung, đã nghiêm túc thực hiện giảm biên chế trong toàn hệ thống. Tuy nhiên, so với yêu cầu đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, thì biên chế cán bộ công đoàn chuyên trách hiện nay đang thiếu hụt lớn, nhiều công đoàn cấp trên cơ sở không đủ nhân lực để đến các doanh nghiệp vận động, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; một tỉ lệ không nhỏ LĐLĐ cấp huyện chỉ có từ 3-4 cán bộ công đoàn chuyên trách, thậm chí chỉ có 02 cán bộ, dẫn đến việc phân công nhiệm vụ gặp khó khăn (mỗi cơ quan công đoàn đều cần phân công 01 kế toán, 01 thủ quỹ kiêm nhiệm các công việc khác), trong khi khó có thể phân công đồng chí chủ tịch hoặc phó chủ tịch kiêm giữ chức danh nghề nghiệp này.

Cá biệt một số cấp ủy địa phương lựa chọn cán bộ làm lãnh đạo công đoàn chưa phù hợp với năng lực, sở trường của cán bộ và yêu cầu ngày càng cao của tổ chức Công đoàn; có nơi trong thời gian ngắn thay đổi nhiều cán bộ công đoàn chủ chốt, nhất là người đứng đầu, dẫn đến chất lượng hoạt động của tổ chức Công đoàn bị ảnh hưởng.

Việc tuyển dụng cán bộ công đoàn ở các địa phương được tổ chức cùng đợt tuyển dụng cán bộ cho cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị với những yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện cơ bản giống nhau trên cơ sở các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, có mặt không còn phù hợp với chuyên môn ngày càng sâu của cán bộ công đoàn trước yêu cầu mới. Hoạt động công đoàn ngày càng hội nhập sâu rộng, triển khai chủ yếu ở các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, đòi hỏi cán bộ công đoàn phải có kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm cần thiết; điều này phù hợp với việc tuyển dụng đội ngũ cán bộ công đoàn chủ yếu trưởng thành từ cơ sở, nhất là chủ tịch công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp.

*- Tại Đại hội này, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Đại hội trân trọng đề nghị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ quan chức năng quan tâm có cơ chế phân bổ biên chế phù hợp* với số lượng đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và cho phép Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sớm được thí điểm thực hiện cơ chế tuyển dụng cán bộ từ nguồn cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

*- Cùng với việc quan tâm, bổ sung biên chế và cho thí điểm cơ chế tuyển dụng cán bộ công đoàn, trân trọng đề nghị Đảng, Nhà nước trong việc sửa đổi Luật Công đoàn sắp tới* cần quan tâm tiếp tục duy trì kinh phí công đoàn như Luật hiện hành, đảm bảo nguồn lực đủ mạnh để Công đoàn Việt Nam chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động trong bối cảnh cạnh tranh công đoàn; ban hành các quy định nâng cao hơn nữa vai trò, vị thế của tổ chức Công đoàn, nhất là cho phép công đoàn có quyền độc lập (chứ không chỉ tham gia) giám sát việc chấp hành pháp luật liên quan đến người lao động đối với người sử dụng lao động; trách nhiệm của người sử dụng lao động trong phối hợp với công đoàn thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở để đảm bảo quyền làm chủ của người lao động.

***Thứ năm, Đảng và Nhà nước tiếp tục ban hành các chủ trương, chính sách thúc đẩy người lao động có việc làm bền vững, lương đủ sống và đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội cho người lao động***

Cần đột phá trong tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách về giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đổi mới quản lý nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, thực hiện đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng, đào tạo công nghệ theo yêu cầu cách mạng 4.0 cho công nhân.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, nhất là thu hút các dự án đầu tư của doanh nghiệp có công nghệ cao, năng lực quản trị tốt, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, có trách nhiệm xã hội. Hạn chế thu hút các doanh nghiệp thâm dụng lao động, ý thức chấp hành pháp luật thấp, trách nhiệm xã hội không cao.

Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới chế độ lương tối thiểu vùng, hướng tới lương đủ sống cho người lao động.

Huy động nguồn lực toàn xã hội thúc đẩy Đề án một triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030; quan tâm quy hoạch, xây dựng trường học, cơ sở khám chữa bệnh nơi có đông công nhân; hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, giúp người lao động nhận rõ lợi ích, có niềm tin ở lại lâu dài với hệ thống bảo hiểm, đảm bảo quyền lợi an sinh xã hội cho người lao động không chỉ lúc đang làm việc mà cả lúc họ nghỉ hưu.

***Thứ sáu, sớm nghiên cứu, sửa đổi, điều chỉnh thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi của công nhân, lao động***

Chính phủ giao Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu sớm thực hiện nội dung Nghị quyết kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV (Nghị quyết số [101/2019/QH14](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=198602)) “…*Giao Chính phủ căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nghiên cứu đề xuất giảm thời giờ làm việc bình thường đối với người lao động thấp hơn 48 giờ/tuần và báo cáo Quốc hội xem xét vào thời điểm thích hợp.*”, hướng tới đảm bảo sự công bằng giữa thời giờ làm việc của người lao động khu vực cơ quan, hành chính nhà nước (40 giờ/tuần) và khu vực doanh nghiệp (48 giờ/tuần); tạo điều kiện để người lao động nghỉ ngơi, tái sản xuất sức lao động, chăm sóc con cái, đảm bảo hạnh phúc gia đình.

Nghiên cứu tăng ngày nghỉ lễ, tết hàng năm vào thời điểm thích hợp, vì số ngày nghỉ này của nước ta đang thấp hơn bình quân chung của các nước Đông Nam Á và thế giới từ 5-6 ngày. Nghiên cứu bổ sung tăng 02 ngày nghỉ lễ dịp Quốc Khánh (nghỉ từ mùng 2-5/9), tạo cơ hội cho công nhân được đưa con đến trường trong ngày khai giảng. Đây là nguyện vọng rất thiết tha của số đông công nhân có con đang tuổi đến trường.

***Thứ bảy, tăng cường quản lý nhà nước, hạn chế tình trạng người sử dụng lao động vi phạm pháp luật đối với người lao động***

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các doanh nghiệp vi phạm pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, nhất là các doanh nghiệp không hoặc chậm trả lương, trốn đóng bảo hiểm xã hội, để xảy ra tai nạn lao động, gây khó khăn cho hoạt động công đoàn và người lao động.

Khắc phục tình trạng bỏ qua hoặc xử nhẹ doanh nghiệp vi phạm pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích người lao động của chính quyền một số địa phương. Đảm bảo quản lý chặt chẽ, đúng pháp luật việc việc thành lập và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, không để lợi dụng việc thành lập, hoạt động để xâm phạm quyền lợi người lao động, gây khó khăn cho doanh nghiệp, làm mất an ninh, trật tự.

Chính phủ sớm có chủ trương trình cấp có thẩm quyền có chính sách đặc thù giải quyết, đảm bảo quyền lợi cho hơn 200 nghìn người lao động bị nợ bảo hiểm xã hội do doanh nghiệp giải thể, pháp sản, chủ bỏ trốn hoặc tái cơ cấu.

***Thứ tám, tăng cường hơn nữa trách nhiệm lãnh đạo của các cấp ủy và sự phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức, doanh nghiệp đối với hoạt động công đoàn***

Lãnh đạo cấp ủy các cấp, nhất là những địa phương, ngành có đông công nhân, quan hệ lao động phức tạp cần định kỳ làm việc với ban thường vụ công đoàn các cấp; lựa chọn cán bộ có năng lực, trình độ, hiểu biết về công nhân, công đoàn, nắm vững chính sách, pháp luật, có phương pháp vận động quần chúng tốt làm cán bộ công đoàn, đảm bảo ổn định, ít nhất là ½ nhiệm kỳ.

Chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu vào cấp ủy các cấp tỉ lệ cần thiết cán bộ trưởng thành từ công nhân, phong trào công nhân và công đoàn. Những địa phương có đông công nhân cần quan tâm cơ cấu đồng chí chủ tịch liên đoàn lao động là ủy viên thường vụ cấp ủy theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW.

Chính quyền các cấp tích cực phối hợp với công đoàn trong việc chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi người lao động; tuyên truyền, phổ biến pháp luật; giải quyết tranh chấp lao động tập thể. Người đứng đầu chính quyền định kỳ đối thoại để lắng nghe và giải quyết các vấn đề bức xúc của công nhân, lao động và công đoàn.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, các tổ chức và doanh nghiệp cần tích cực phối hợp hơn nữa với công đoàn các cấp trong việc chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, hội viên và người lao động.

Những kiến nghị trên đây là mong muốn, nguyện vọng chung của đông đảo công nhân lao động và cán bộ công đoàn cả nước trân trọng gửi tới lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam. Kính mong được lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương ghi nhận, quan tâm xem xét, giải quyết.

**G. KẾT QUẢ BẦU CỬ BAN CHẤP HÀNH, ĐOÀN CHỦ TỊCH, CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH, ỦY BAN KIỂM TRA TỔNG LIÊN ĐOÀN**

**1. Ban Chấp hành** **Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam**

Đại hội quyết định số lượng Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII là 177 ủy viên tại Đại hội bầu 168 ủy viên, khuyết 9 ủy viên sẽ kiện toàn trong nhiệm kỳ.

**2. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn** **Lao động Việt Nam**:

Đại hội đã thống nhất số lượng Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII là 31 ủy viên. Tại Đại hội đã bầu 28 ủy viên, khuyết 03 ủy viên sẽ kiện toàn trong nhiệm kỳ.

**3. Bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch**

- Đồng chí Nguyễn Đình Khang, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Các đồng chí: Ngọ Duy Hiểu, Phan Văn Anh, Huỳnh Thanh Xuân, Thái Thu Xương, Nguyễn Xuân Hùng được bầu làm Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**4. Bầu Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn:**

Đại hội thống nhất số ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn là 19 ủy viên; đồng chí Nguyễn Minh Dũng, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, được bầu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XIII.

Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023-2028 là sự kiện chính trị quan trọng đánh dấu bước phát triển mới của phong trào công nhân, viên chức, lao động, của tổ chức Công đoàn Việt Nam; khẳng định vai trò, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, truyền thống vẻ vang và những đóng góp to lớn của giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn Việt Nam trong các giai đoạn cách mạng của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam đã thành công tốt đẹp, đề nghị các cấp công đoàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến kết quả Đại hội, Nghị quyết Đại hội thật sâu rộng trong đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động và xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội của các cấp công đoàn.

**BAN CHẤP HÀNH TỔNG LIÊN ĐOÀN**

**LAO ĐỘNG VIỆT NAM KHÓA XIII**

**PHÁT BIỂU**

**CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG**

**tại Đại hội đại biểu Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII**

*(Hà Nội, ngày 02/12/2023)*

Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội!

Thưa các vị đại biểu, khách quý!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Hôm nay, giữa lòng Thủ đô Hà Nội, nơi lắng hồn núi sông ngàn năm, Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người, hào hoa và thanh lịch, văn hiến và anh hùng, Công đoàn Việt Nam long trọng tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII nhiệm kỳ 2023-2028, một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị của giai cấp công nhân, người lao động và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Trước hết tôi xin được thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước nhiệt liệt chào mừng các vị khách quý và hơn 1.100 đại biểu ưu tú, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và trí tuệ của giai cấp công nhân, người lao động cả nước và tổ chức Công đoàn các cấp về dự đại hội.

Qua các đồng chí cho phép tôi được gửi tới toàn thể cán bộ đảng viên, công nhân viên chức, người lao động cả nước lời chào thân ái, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Thưa các đồng chí!

Như chúng ta đều đã biết, Công đoàn Việt Nam là một tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân và người lao động, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động.

Trải qua hơn 94 năm xây dựng, hoạt động, trưởng thành và phát triển, chúng ta có quyền tự hào và khẳng định rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh, tuyệt đối trung thành với Đảng và giai cấp, có những đóng góp xứng đáng vào thắng lợi vĩ đại của cách mạng, góp phần quan trọng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng lớn mạnh.

Trong giai đoạn đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng hiện nay, vai trò, vị thế của tổ chức Công đoàn càng được khẳng định, phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Thưa các đồng chí,

Nhiệm kỳ 2018-2023 vừa qua, hoạt động của tổ chức Công đoàn và đoàn viên, người lao động diễn ra trong bối cảnh có nhiều điểm đặc biệt.

Những năm đầu của nhiệm kỳ các cấp Công đoàn triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Công đoàn, có nhiều thuận lợi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, tốc độ tăng trưởng khá. Tuy nhiên, từ đầu năm 2020, đại dịch COVID-19 bùng phát, cùng tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột vũ trang xảy ra ở nhiều nơi, sự suy giảm kinh tế, thương mại và lạm phát toàn cầu đã ảnh hưởng trực tiếp và toàn diện đến việc làm, thu nhập, đời sống của đoàn viên, người lao động và hoạt động của Công đoàn. Và cuối nhiệm kỳ, tình trạng thiếu việc làm của người lao động diễn ra trên diện rộng, số người lao động phải rời các doanh nghiệp về quê hoặc chuyển sang khu vực phi chính thức tăng nhanh.

Trong bối cảnh đó, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, giải pháp đúng đắn, quyết liệt, duy trì việc làm, bảo đảm thu nhập, giảm thiểu khó khăn cho người lao động. Đặc biệt là ngày 12/6/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TW về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam, tạo cơ sở chính trị vững chắc để đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội XII, XIII của Đảng, thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, các cấp công đoàn cả nước đã vượt mọi khó khăn, đổi mới sáng tạo, triển khai toàn diện có trọng tâm, trọng điểm các mặt công tác, cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đã đề ra.

Ngay sau Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt, xây dựng các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; tập trung thực hiện 3 khâu đột phá và các nhiệm vụ trọng tâm; tạo chuyển biến mới trong hoạt động của Công đoàn.

Các hoạt động Công đoàn đã hướng mạnh về cơ sở, mở rộng và đầu tư nhiều hơn cho khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, tập trung vào hoạt động đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi đoàn viên, người lao động. Với việc không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, các cấp Công đoàn tiếp tục khẳng định vị thế vững chắc trong lòng đoàn viên, người lao động, nhất là trong thời điểm người lao động cả nước chống chọi với dịch bệnh COVID-19.

Mô hình tổ chức bộ máy của Công đoàn ngày càng được hoàn thiện, chất lượng đội ngũ cán bộ Công đoàn từng bước được nâng cao. Trên khắp các lĩnh vực đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình tiên tiến, công nhân viên chức, lao động đi đầu và thành công trong lao động sản xuất kinh doanh, khẳng định vai trò của tổ chức Công đoàn trong hệ thống chính trị, tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của Công đoàn Việt Nam.

Những thành tựu đó không phải chỉ là kết quả của sự nỗ lực, phấn đấu của một số người nào đó, mà là của toàn thể cán bộ, công nhân lao động, của tổ chức Công đoàn mà còn là minh chứng, khẳng định vai trò, vị trí, trách nhiệm to lớn của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Nhân dịp này, tôi xin được thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước nhiệt liệt hoan nghênh, chúc mừng, biểu dương và đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng, thành tích tiến bộ của phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn của cả nước trong nhiệm kỳ vừa qua và xin được rất cảm ơn toàn thể các đồng chí và anh chị em.

Thưa các đồng chí!

Bên cạnh những kết quả, thành tích đã đạt được, chúng ta cần thẳng thắn thừa nhận hoạt động của Công đoàn và phong trào công nhân vẫn còn một số hạn chế, bất cập cần sớm có giải pháp khắc phục, trong đó có cả những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra từ nhiều nhiệm kỳ nay. Cụ thể:

Một là về mô hình tổ chức, nội dung, phương thức và hoạt động của Công đoàn có mặt vẫn chậm được đổi mới, chưa bắt kịp sự chuyển đổi nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội và quan hệ lao động. Một bộ phận cán bộ công đoàn còn thiếu sâu sát, năng lực hạn chế, chưa thực sự nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, gần gũi với người lao động, thiếu kỹ năng hoạt động Công đoàn.

Do đó mà không nắm được tâm tư, nguyện vọng, không phải là đã phát huy được đầy đủ vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.

Hai là về chất lượng đội ngũ công nhân, người lao động nước ta cũng có những dấu ấn, dấu hiệu hụt hẫng và bất cập, còn không ít đoàn viên, người lao động có trình độ nhận thức, kỹ năng nghề nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường lao động.

Công tác phát triển đoàn viên, thành lập Công đoàn cơ sở chưa tương xứng với sự phát triển của doanh nghiệp, của người lao động, nhất là khu vực doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Theo thống kê thì hiện nay tỉ lệ các doanh nghiệp ngoài Nhà nước có tổ chức Công đoàn là còn rất ít, các đồng chí xem lại.

Nhiều nơi chất lượng đoàn viên chưa cao, nhất là về nhận thức chính trị, cá biệt còn có một số bị các thế lực xấu, thù địch tác động lôi kéo, kích động làm những việc sai trái gây mất ổn định, an ninh trật tự an toàn xã hội. Những tồn tại, hạn chế trên đây có trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và trong đó đặc biệt là có trách nhiệm của tổ chức Công đoàn.

Tôi đề nghị đại hội cần quan tâm thảo luận, phân tích kỹ các nguyên nhân tồn tại, hạn chế, rút ra các bài học kinh nghiệm để từ đó đề ra các giải pháp khắc phục cho bằng được trong nhiệm kỳ này.

Thưa các đồng chí,

Chúng ta đều đã biết Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã xác định mục tiêu phát triển đất nước ta đến năm 2030 là năm kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập bình quân cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phải trở thành nước phát triển thu nhập cao.

Để thực hiện được mục tiêu cao cả đó, hơn lúc nào hết, công nhân, lao động và tổ chức Công đoàn nước ta cần nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn nữa về vị trí, vai trò và sứ mệnh lịch sử của mình để chung tay xây dựng Công đoàn Việt Nam ngày càng vững mạnh, toàn diện, xứng đáng là một tổ chức đại diện lớn nhất, là trung tâm tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động cả nước, là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Tôi rất hoan nghênh, đánh giá cao và cơ bản đồng tình với báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XII trình đại hội, đặc biệt là nội dung, giải pháp và các nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ tới. Tôi chỉ xin gợi ý, nhấn mạnh, gợi mở thêm một số vấn đề mong được các đồng chí quan tâm xem xét, quyết định.

Một là, trong việc chỉ đạo và triển khai hoạt động Công đoàn, cần nhận thức sâu sắc và quán triệt đầy đủ rằng, Công đoàn Việt Nam là một tổ chức chính trị - xã hội. Tôi nhấn mạnh là tổ chức chính trị - xã hội, không phải tổ chức kinh tế, hoạt động trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng Công sản Việt Nam lãnh đạo, Nhà nước quản lý; vừa là tổ chức chính trị - xã hội, vừa là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Hoạt động của Công đoàn đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng, Công đoàn cần tích cực phối hợp với Nhà nước, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và người sử dụng lao động để chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người lao động.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, Công đoàn phải phát huy quyền làm chủ của người lao động, hướng tới mục tiêu xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Quan tâm nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận hơn nữa về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Làm sao để cho tổ chức Công đoàn các cấp thật sự là hạt nhân, tập hợp đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động trong cả nước.

Hai là, tiếp tục coi trọng và đổi mới hơn nữa nội dung, cách làm trong việc tuyên truyền, vận động, giáo dục, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức chính trị, giác ngộ giai cấp, lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng lớn mạnh, hiện đại.

Công đoàn phải giúp cho mỗi đoàn viên, người lao động nhận thức sâu sắc hơn về Đảng, về chế độ, giai cấp, tổ chức Công đoàn, trách nhiệm công dân, không ngừng nỗ lực trong học tập, lao động, công tác, tích cực tham gia các phong trào thi đua, đóng góp cho sự phát triển của từng cơ quan, đơn vị, đất nước; từ đó nâng cao thu nhập, đời sống của mình và gia đình.

Các hình thức tuyên truyền, vận động, giáo dục cần đa dạng, quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với các phương thức, hình thức truyền thống, nhất là đi sâu, đi sát, cùng làm việc, sinh hoạt, chia sẻ, vận động đoàn viên, người lao động. Đổi mới hình thức tuyên truyền, đưa chủ nghĩa Mác–Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước đến với công nhân, viên chức, lao động; nhất là việc kiên trì, sáng tạo trong tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể hóa các tiêu chí cho phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, người lao động, xây dựng các mô hình phù hợp, kịp thời phát hiện và biểu dương các điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác.

Ba là, các cấp Công đoàn phải khẳng định được vai trò đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Mỗi cán bộ Công đoàn phải luôn luôn đặt ra cho mình câu hỏi và trả lời câu hỏi: Người lao động vào tổ chức Công đoàn để làm gì và có quyền lợi gì, có khó khăn gì không? Phải chăng đó là để họ được giáo dục, học tập, rèn luyện, trưởng thành, được gửi gắm tâm tư, tình cảm, nguyện vọng và quyền lợi của mình với Công đoàn; tin tưởng Công đoàn sẽ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi cho mình. Đằng sau câu hỏi đó phải là những nỗ lực của tổ chức Công đoàn, của cán bộ Công đoàn để thực sự mang lại quyền lợi, niềm tin cho người lao động.

Vai trò đại diện của tổ chức Công đoàn thể hiện trước hết là tích cực tham gia xây dựng chính sách, luật pháp, quy chế, quy định, nội quy lao động ở từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, để chuyển tải mong muốn, nguyện vọng, phát huy cao nhất quyền làm chủ của người lao động.

Kịp thời giám sát, kiến nghị và giải quyết những vấn đề quan tâm, bức xúc của người lao động, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác đối thoại và thương lượng tập thể, mở rộng diện bao phủ thỏa ước lao động tập thể, mang lại lợi ích cho người lao động, luôn luôn quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nhà ở, y tế, đời sống sinh hoạt... đảm bảo an toàn cho người lao động. Tích cực tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp, hạn chế ngừng việc tập thể, không để các phần tử xấu lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân lao động làm những hành vi trái pháp luật.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều diễn biến phức tạp, gặp nhiều khó khăn, đe dọa sự ổn định về việc làm và cơ hội nâng cao thu nhập của người lao động. Tôi đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cần quan tâm nghiên cứu, xây dựng các chương trình phúc lợi dài hạn chứ không phải đi bước một. Làm cũng phải có chiến lược chứ không phải chỉ có kêu gọi là phải lao động, lao động cũng phải đãi ngộ thế nào, phải chăm lo đời sống thế nào chứ? Đây là trách nhiệm của Đảng, của Nhà nước, trong đó có Công đoàn của chúng ta - tổ chức đoàn thể rất gần gũi với anh chị em công nhân lao động.

Tập trung chăm lo, hỗ trợ toàn diện cho đoàn viên, người lao động, nhất là những người có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, mắc bệnh nghề nghiệp, ốm đau dài ngày... Việc chăm lo của Công đoàn phải cụ thể, chu đáo, thiết thực, quan tâm đến từng bữa ăn, từng giấc ngủ, hiểu rõ niềm vui, nỗi buồn của đoàn viên, của người lao động và gia đình của họ. Từ đó thu hút, tập hợp và phát triển đoàn viên Công đoàn, nhất là đội ngũ công nhân, người lao động ngoài khu vực Nhà nước để bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa đoàn viên, người lao động với tổ chức Công đoàn.

Bốn là, cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa mô hình tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động Công đoàn để phù hợp với cơ cấu lao động, loại hình doanh nghiệp, nhu cầu, nguyện vọng của công nhân, người lao động và yêu cầu hội nhập quốc tế.

Trước sự xuất hiện những hình thức mới của việc làm, quan hệ việc làm, sự thay đổi về nhu cầu tập hợp, liên kết của người lao động và thiết chế cho phép hình thành tổ chức đại diện người lao động độc lập ngoài công đoàn trong doanh nghiệp, Công đoàn các cấp cần căn cứ nhu cầu, nguyện vọng của người lao động để xác định mô hình tổ chức, nội dung, mục tiêu và phương thức hoạt động phù hợp.

Xây dựng mô hình tổ chức Công đoàn theo hướng mở, linh hoạt, năng động, quan tâm thí điểm một số mô hình mới để thu hút, tập hợp đoàn viên, người lao động. Phương thức hoạt động Công đoàn cần linh hoạt, không ngừng sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, người lao động; hướng mạnh về cơ sở, nắm chắc cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho cơ sở; phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Công đoàn.

Cần có giải pháp cụ thể đổi mới phương pháp, tác phong công tác của cán bộ Công đoàn, nhất là cán bộ chuyên trách và cán bộ Công đoàn cơ sở. Coi trọng cải cách hành chính, kiên quyết chống quan liêu, bệnh hình thức và bệnh hành chính trong hoạt động Công đoàn.

Triển khai sâu sắc, toàn diện, thực chất các hoạt động Công đoàn, tập trung thực hiện các nhiệm vụ cốt lõi, trọng tâm, mang lại lợi ích thiết thực cho người lao động, xây dựng niềm tin, tạo sự gắn kết giữa người lao động với tổ chức Công đoàn để Công đoàn Việt Nam thực sự là tổ chức của người lao động, do người lao động và vì người lao động. Không phải chỉ kêu gọi đi làm, yêu cầu bắt buộc phải làm thật nhiều mà không tính toàn diện, không chăm lo đến đời sống, những tâm tư, nguyện vọng, những đòi hòi rất chính đáng của anh chị em lao động; chỉ như thế mới lâu, mới bền và như thế mới là xã hội chủ nghĩa.

Năm là, với vị thế là một tổ chức chính trị - xã hội, là cơ sở chính trị vững chắc của Đảng, Nhà nước và chế độ, hơn ai hết Công đoàn phải phát huy vai trò và làm tốt hơn nữa chức năng tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Coi đây là trách nhiệm và quyền lợi chính trị của đoàn viên, công nhân viên chức, người lao động và tổ chức Công đoàn.

Các cấp Công đoàn phải tích cực đấu tranh bảo vệ cương lĩnh chính trị, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện thật tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; góp ý với đảng viên, phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ.

Có những hình thức phù hợp hơn, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII của Đảng; kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh. Tăng cường giới thiệu để bồi dưỡng kết nạp Đảng những cán bộ đảng viên Công đoàn ưu tú, xuất sắc; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng đoàn viên tiên tiến, nòng cốt trong các doanh nghiệp, đơn vị ngoài khu vực Nhà nước, ngoài công lập. Chúng ta không nên định kiến, không nên cục bộ, phải hiểu phát triển Đảng một cách đầy đủ hơn, sâu sắc hơn, cơ bản và lâu dài hơn.

Để đáp ứng công tác chỉ đạo hoạt động Công đoàn trong bối cảnh mới đòi hỏi đội ngũ cán bộ Công đoàn cần có đủ về số lượng, không ngừng nâng cao chất lượng. Công tác cán bộ Công đoàn có tính chất quyết định để làm công tác Công đoàn. Cho nên cần đổi mới mạnh mẽ hơn nữa, có sự phối hợp chặt chẽ giữa Công đoàn cấp trên với cấp ủy trong công tác cán bộ Công đoàn.

Cán bộ Công đoàn phải được lựa chọn kỹ càng, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tập huấn nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng, bản lĩnh, có phẩm chất, năng lực, có tư duy, tầm nhìn, nhiệt huyết, trách nhiệm; vững vàng về chính trị, giỏi về chuyên môn, nắm chắc luật pháp, am hiểm công tác Công đoàn; có kỹ năng, phương pháp vận động quần chúng tốt, có năng lực xử lý hình huống để dẫn dắt, truyền cảm hứng cho đoàn viên, cho người lao động tốt hơn nữa, sâu hơn nữa và hiệu quả cao hơn nữa. Chúng ta đã đến giai đoạn đổi mới thêm, cơ bản hơn, lâu dài hơn và ngày càng được lòng dân hơn theo ý Đảng.

Thưa các đồng chí!

Một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng của Đại hội là bầu ra Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khoá XIII. Tôi đề nghị các đồng chí đại biểu dự đại hội nêu cao trách nhiệm, sáng suốt lựa chọn những đồng chí thật sự tiêu biểu về bản lĩnh, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực, có uy tín, nhiệt tình và trách nhiệm cao vào Ban Chấp hành.

Với quan điểm xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh và giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, đáp ứng được yêu cầu tình hình mới là trách nhiệm của Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội. Tôi đề nghị các ban Đảng Trung ương, các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp theo chức năng nhiệm vụ của mình cần tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ hoạt động của Công đoàn các cấp. Đặc biệt là chăm lo, xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn, phân công những đồng chí có đủ năng lực, phẩm chất, có uy tín, kiến thức, kinh nghiệm, hoạt động Công đoàn làm cán bộ chủ chốt Công đoàn các cấp. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công nhân, Công đoàn.

Chỉ đạo chính quyền và các các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết các vấn đề đoàn viên, người lao động quan tâm, bức xúc; tạo mọi điều kiện để Công đoàn hoạt động, nhất là hỗ trợ, chăm lo, đảm bảo phúc lợi xã hội cho người lao động.

Với truyền thống vẻ vang của Công đoàn Việt Nam suốt 94 năm qua, cùng những thành tựu to lớn đã đạt được và tinh thần đổi mới - dân chủ - đoàn kết - phát triển sáng tạo của Đại hội XIII, tôi tha thiết mong muốn và tin tưởng rằng, nhiệm kỳ 2023–2028 là nhiệm kỳ hướng tới kỷ niệm 100 năm Ngày Thành lập Công đoàn Việt Nam. Làm sao để tổ chức Công đoàn Việt Nam, phong trào công nhân lao động sẽ có bước phát triển mới, lập nên những thành tích to lớn và ấn tượng tốt hơn nữa, đóng góp quan trọng vào công cuộc đổi mới, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, góp phần thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân đối với đất nước và dân tộc là xây dựng đất nước Việt Nam: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tôi xin chúc Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII thành công tốt đẹp và chắc chắn phải thành công tốt đẹp và như thế đại hội có nhiều điểm mới, không phải làm trước mắt, khó khăn lắm cũng phải làm từng bước, làm lâu dài.

Xin trân trọng cảm ơn!

|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM  **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG**  **TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đắk Nông, ngày tháng 12 năm 2023* |
| Số: /BC-LĐLĐ   |  | | --- | | DỰ THẢO | |  |

**BÁO CÁO**

**Kết quả hoạt động công đoàn năm 2023,**

**triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2024**

**I. TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG**

**1. Về số lượng**

Tính đến 30/11/2023, Liên đoàn Lao động tỉnh có 12 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, gồm 8 liên đoàn lao động các huyện, thành phố và 4 công đoàn ngành, công đoàn Viên chức; toàn tỉnh có 706 công đoàn cơ sở, 24.485 công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) có tổ chức công đoàn, trong đó: đoàn viên công đoàn 23.451 người, đoàn viên nữ 13.528 người, khối hành chính sự nghiệp 20.647 đoàn viên, khu vực sản xuất, kinh doanh 2.804 đoàn viên.

**2. Về việc làm**

Đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập cơ bản ổn định. Bên cạnh đó, công nhân, lao động ở một số khu vực ngoài Nhà nước việc làm chưa ổn định, nhiều doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ, lẻ phân tán các hoạt động sản xuất, kinh doanh thua lỗ kéo dài, nguy cơ mất việc làm của người lao động có thể xảy ra.

**3. Về tiền lương**

Cán bộ, đoàn viên, người lao động khối hành chính sự nghiệp, mức lương trung bình 6,1 triệu đồng/người/tháng; khu vực doanh nghiệp, tiền lương, giao động từ 5 triệu đồng/tháng đến 7 triệu đồng/tháng; các đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh áp dụng Nghị định số 38/2022 của Chính phủ về quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động và có hiệu lực từ ngày 01/7/2023. Tính đến ngày 30/10/2023, các cơ quan, doanh nghiệp nợ đọng bảo hiểm của CNVCLĐ trên toàn tỉnh 28 tỷ đồng**[[2]](#footnote-1)**

**4. Về tư tưởng**

CNVCLĐ tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực lao động, sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, người lao động còn lo lắng về đời sống, việc làm, thu nhập, giá cả một số mặt hàng phục vụ đời sống tăng cao.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao năm 2023**

Thực hiện Quyết định số 5581/QĐ-TLĐ ngày 11/11/2022 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc giao chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm 2023 (Kết quả: 6 chỉ tiêu đạt, 4 chỉ tiêu vượt và 02 chỉ tiêu chưa đạt), cụ thể như sau:

*1.1. Về tổ chức*

- Phát triển tăng thêm, kết nạp mới 510/1.079 đoàn viên công đoàn, đạt 47% *(chưa đạt chỉ tiêu).*

- Thành lập công đoàn cơ sở tại 01 doanh nghiệp có từ 25 công nhân lao động trở lên, đã thành lập tại 2 doanh nghiệp, đạt 200% *(vượt chỉ tiêu)*

- Giới thiệu 756/723 đoàn viên ưu tú cho Đảng Cộng sản Việt Nam xem xét, bồi dưỡng kết nạp, đạt 104,5% *(vượt chỉ tiêu).*

*1.2. Về Nữ công*

Thành lập Ban nữ công quần chúng ở 2 công đoàn cơ sở ngoài khu vực Nhà nước, đạt 100% *(đạt chỉ tiêu)*

*1.3. Về kiểm tra, giám sát*

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức việc thực hiện kiểm tra tài chính cùng cấp: 12/12 đơn vị, đạt 100% *(đạt chỉ tiêu)*

- Kiểm tra công tác tài chính công đoàn khu vực ngoài Nhà nước: 5 đơn vị, đạt 100% *(đạt chỉ tiêu)*

*1.4. Về đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động*

- Tổ chức hội nghị cán bộ công chức tại 627/627 cơ quan, đơn vị, đạt 100% *(đạt chỉ tiêu)*

- Tổ chức hội nghị người lao động tại 14 doanh nghiệp Nhà nước, đạt 100% và 45/45/79 doanh nghiệp ngoài Nhà nước, đạt 100% *(đạt chỉ tiêu)*

- Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc ở 14/14 doanh nghiệp Nhà nước, đạt 100%; có 51/50/79 doanh nghiệp ngoài Nhà nước, đạt 102% *(vượt chỉ tiêu)*

- Đề xuất, thương lượng với người sử dụng lao động điều chỉnh tăng giá trị bữa ăn ca chỉ tiêu 11/5 doanh nghiệp, đạt 220% *(vượt chỉ tiêu),* theo quy định tại Kết luận số 03/KL-BCH, ngày 18/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 7c/NQ-BCH, ngày 25/2/2016 về chất lượng “bữa ăn ca của người lao động”.

*1.5. Về tuyên giáo*

Tổ chức Tháng công nhân chỉ tiêu 20 công đoàn cơ sở, thực hiện 25 công đoàn cơ sở, đạt 125% *(vượt chỉ tiêu)*

*1.6. Về tài chính*

Có thêm 2/3 doanh nghiệp thực hiện nộp kinh phí công đoàn qua tài khoản Công đoàn Việt Nam, đạt 67% *(chưa đạt chỉ tiêu)*

**2. Tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028**

*2.1. Đại hội công đoàn cơ sở*

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động triển khai Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 17/01/2022 của Ban Bí thư, Kế hoạch số 179/KH-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 13/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028. Ban hành Kế hoạch số 151/KH-LĐLĐ, ngày 07/7/2022 của Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông “Về tổ chức đại hội công đoàn các cấp, Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 -2028. Đại hội công đoàn cơ sở bắt đầu từ tháng 02/2023, kết thúc vào ngày 31/5/2023 kết quả: có 706/706 công đoàn cơ sở tổ chức đại hội. Đại hội công đoàn cơ sở đã diễn ra thành công tốt đẹp, bảo đảm đúng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Liên đoàn Lao động tỉnh. Công tác tuyên truyền được quan tâm thực hiện thông qua các hình thức tuyên truyền trực quan, trên các trang thông tin điện tử; văn kiện trình đại hội được chuẩn bị chu đáo, chất lượng. Công tác điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội khoa học, linh hoạt, tranh thủ được sự quan tâm, lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự phối hợp, tạo điều kiện của chính quyền, chuyên môn cùng cấp về cơ sở vật chất, kinh phí. Hình thức tổ chức đại hội được đổi mới, một số công đoàn cơ sở thực hiện đại hội không giấy, tài liệu được quét mã QR để cập nhật, báo cáo chính trị được minh họa bằng hình ảnh, video các hoạt động. Đại hội phát huy dân chủ, đoàn viên quan tâm, tham gia, đóng góp ý kiến xây dựng, tập trung quan tâm các vấn đề đời sống, việc làm, tiền lương, đóng góp việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn.Quy trình giới thiệu, đề án nhân sự Đại hội được bầu đúng, đủ số lượng các chức danh theo đề án nhân sự đã được phê duyệt[[3]](#footnote-2)

*2.2. Đại hội Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở*

Đại hội Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được tiến hành từ ngày 05/6/2023 và kết thúc ngày 04/8/2023. Có 8/8 liên đoàn lao động huyện, thành phố; 04/04 công đoàn ngành đã tổ chức đại hội bảo đảm tiến độ.

Đại hội diễn ra với không khí trang trọng, tinh thần dân chủ, đoàn kết, tập trung trí tuệ, thực sự là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng, là ngày hội của đoàn viên, người lao động và của tổ chức công đoàn.Công tác tuyên truyền hình thức đa dạng phong phú, đổi mới sáng tạo, trực quan. Thiết kế Logo nhận diện riêng của Đại hội Công đoàn, bộ infograpphic, khung hình đại diện trên các trang mạng xã hội; chỉ đạo công đoàn cơ sở treo băng rôn, khẩu hiệu, chạy chữ điện tử tại trụ sở làm việc, các trục đường chính đã tạo được sự lan tỏa mạnh mẽ trong đoàn viên, người lao động và Nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh. Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, triển khai các công trình, phần việc chào mừng đại hội đã tạo được không khí vui tươi trước trong và sau đại hội.

*2.3. Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028*

Đại hội khai mạc từ ngày 09/10/2023, bế mạc ngày 10/10/2023, số lượng đại biểu triệu tập 201 đại biểu, tham dự Đại hội có các đồng chí lãnh đạo của tỉnh; lãnh đạo các các ban Đảng của Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành; các đồng chí nguyên lãnh đạo Liên đoàn Lao động tỉnh qua các thời kỳ. Bầu Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khoá V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm 29 đồng chí UV Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, gồm 08đồng chí, Đoàn đại biểu của Công đoàn tỉnh Đắk Nông dự Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII, gồm 09 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết (Tại đại hội bầu 08 đại biểu, Tổng Liên đoàn chỉ định 01 đại biểu), bảo đảm theo tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng theo quy định. Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028 diễn ra thành công tốt đẹp, được sự đánh giá của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và của đoàn viên công đoàn trên toàn tỉnh.

**3. Đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động**

*3.1. Hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên và người lao động*

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Kế hoạch về việc tổ chức chăm lo cho đoàn viên, công nhân, lao động, nắm tình hình việc làm, đời sống, tiền lương, các chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến người lao động tại các doanh nghiệp như BHXH, BHYT, BHTN... Đặc biệt trong dịp tết, tổ chức Chương trình “Tết Sum vầy - Xuân gắn kết” với phương châm “Tất cả đoàn viên, người lao động đều có Tết”; tặng quà cho đoàn viên, công nhân, lao động người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bản thân hoặc gia đình có người bị bệnh hiểm nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán 2023, với hơn 3.306 suất quà, trị giá trên 2.100 triệu đồng (mỗi suất quà trị giá từ 0,5 triệu đồng đến 1,3 triệu đồng).

Chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với thủ trưởng cơ quan, chủ doanh nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ công chức, hội nghị người lao động bảo đảm các nội dung quy định[[4]](#footnote-3) Tổ chức công đoàn các cấp đã chủ động tham gia cùng với chính quyền trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến đoàn viên, người lao động; đồng thời, nắm tình hình đoàn viên, người lao động để kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong sạch, vững mạnh[[5]](#footnote-4), thường xuyên giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại các cơ quan, đơn vị. Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh tham gia thanh tra pháp luật về An toàn, vệ sinh lao động tại 07 doanh nghiệp về chế độ chính sách tiền lương; bảo hiểm xã hội đối với người lao động, cho thấy các doanh nghiệp cơ bản thực hiện tốt quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ, như: cấp phát bảo hộ lao động chưa đủ số lượng, việc cải tạo môi trường làm việc còn hạn chế…

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội theo tinh thần Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, nhằm góp phần xây dựng và thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; kịp thời phát hiện những sai sót, khuyết điểm, tồn tại và kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; phát hiện, nhân rộng những cách làm hay, những mặt tích cực, kết quả giám sát được 105 cuộc.

Tiếp tục sửa đổi, bổ sung lại tổ chức Tổ tư vấn và hỗ trợ người lao động, nhằm đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn pháp luật gắn với hỗ trợ trực tiếp cho đoàn viên, người lao động thực hiện quyền công đoàn tại nơi làm việc, hỗ trợ CĐCS thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, đã tư vấn pháp luật cho 59 người về chế độ, chính sách liên quan đến người lao động, chủ yếu là tiền lương, thời gian làm việc, tham gia góp ý, báo cáo, các văn bản. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn tín dụng đen trong công nhân lao động theo chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã phối hợp ký kết với Công ty Tài chính HD SAISON và FE Credit triển khai gói vay 20.000 tỷ đồng; ký kết quy chế phối hợp Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư & Phát triển Việt Nam (BIDV) Chi nhánh Đắk Nông, bao gồm: thu, chuyển trả kinh phí công đoàn; khai thác, triển khai các dịch vụ ngân hàng của BIDV đến đoàn viên công đoàn các cấp; cung cấp nguồn tài chính cho việc thực hiện đề án khu nhà ở tại các khu công nghiệp; cung cấp sản phẩm dịch vụ ưu đãi dành cho đoàn viên công đoàn, phối hợp trong các hoạt động xã hội và các hoạt động khác giữa 2 đơn vị; ký Chương trình hối hợp với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2023 - 2028, nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên công nhân trong thực hiện nhiệm vụ, tham gia chương trình chuyển đổi số quốc gia.

Tổ chức đoàn các công tác đi thăm, tặng quà và chúc tết các đơn vị kết nghĩa, như: Đồn Biên phòng 755; Phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thông tỉnh tổ chức tặng 198 suất quà cho các em ở bon kết nghĩa Kaladơng xã Quảng Khê, với tổng số tiền 8 triệu đồng; tặng quà cho đoàn viên người lao động trong đêm thời khắc Giao thừa cho đội ngũ cán bộ y tế và và công nhân lao động đang làm nhiệm vụ; các đồng chí lãnh đạo, cán bộ công đoàn chuyên trách đã nghỉ hưu qua các thời kỳ; thắp hương Mẹ Việt Nam anh hùng, tại huyện Cư Jút.

*3.2. Hoạt động Tháng Công nhân - Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động*

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã tổ chức Lễ phát động Tháng Công nhân - Tháng Hành động về An toàn, vệ sinh lao động và phong trào thể dục, thể thao với nhiều nội dung ý nghĩa, thiết thực. Tổ chức các Giải cầu lông, Giải bóng chuyền đã có hơn 2.000 đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động tham gia, với chủ đề “Kết nối công nhân, xây dựng tổ chức”. Qua đó, các đơn vị, doanh nghiệp đã trao, tặng quà cho các công nhân, đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh khó khăn, phối hợp với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển chi nhánh Đắk Nông trao tặng 80 triệu đồng để LĐLĐ tỉnh Đắk Nông xây dựng “Nhà mái ấm công đoàn” cho đoàn viên. Đồng thời, kêu gọi các cấp công đoàn trong tỉnh nâng cao tinh thần trách nhiệm, với phương châm “đoàn kết, thiết thực, chất lượng, hiệu quả” động viên đông đảo đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động tham gia đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Theo đó, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức Lễ phát động Tháng Công nhân - Tháng Hành động về An toàn, vệ sinh lao động và các hoạt động sôi nổi thiết thực như Liên hoan tiếng hát CNVCLĐ, các giải, phong trào thể thao thiết thực chào mừng đại hội công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại 25 công đoàn cơ sở với trên 5.200 vận động viên là đoàn viên, người lao động tham gia. Tiếp tục triển khai chương trình phúc lợi đoàn viên, đàm phán ký kết tham gia các dịch vụ của doanh nghiệp, đã có 920 lượt đoàn viên được hưởng thụ với tổng số tiền trên 342 triệu đồng. Tổ chức thăm hỏi, động viên công nhân, viên chức lao động có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn, ốm đau 2.130 lượt người, với tổng số tiền trên 1.730 triệu đồng.

**4. Công tác tuyên truyền, giáo dục**

Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động đón Tết năm 2023 với tinh thần vui tươi, an toàn, tiết kiệm, triển khai các hoạt động như: treo băng rôn, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước[[6]](#footnote-5)

Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cấp công đoàn đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” gắn với chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023.

Ban hành các văn bản[[7]](#footnote-6) nội dung tuyên truyền thiết thực, trọng tâm, bảo đảm theo tinh thần chỉ đạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam, Tỉnh ủy. Ngoài ra, các cấp công đoàn còn tuyên truyền thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thu hút trên 12.300 lượt đoàn viên tham gia; thông qua các hoạt động, tạo động lực và không khí vui tươi, phấn khởi, tích cực thi đua lao động, sản xuất trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

**5. Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh**

Chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai Chương trình hành động số 02/Ctr-BCH, ngày 20/7/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn LĐVN thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; triển khai kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở[[8]](#footnote-7); giao bổ sung chỉ tiêu phát triển đoàn viên năm 2023 theo quyết định giao chỉ tiêu của Tổng Liên đoàn. Hướng dẫn các cấp công đoàn đăng ký xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh, tổ chức các lớp tập huấn[[9]](#footnote-8) năm 2023.Công tác luân chuyển, điều động cán bộ chuyên trách công đoàn được triển khai kịp thời, thực hiện quy trình bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt theo quy định. Duy trì chế độ hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành theo quy chế hoạt động. Trao tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn” của Đoàn Chủ Tịch Tổng Liên đoàn Việt Nam cho 36 cá nhân. Các cấp công đoàn đã Giới thiệu 756 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp, đã kết nạp 743 đoàn viên ưu tú vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

**6. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn**

Ngay từ đầu năm, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng Đại hội công đoàn các cấp, tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2023 - 2028, chào mừng kỷ niệm 20 năm ngày tái thành lập tỉnh Đắk Nông; phát động các phong trào thi đua trong cán bộ, đoàn viên, người lao động trong các cấp công đoàn, gắn với thực hiện phong trào thi đua của Tổng Liên đoàn, Tỉnh ủy, UBND tỉnh phát động, như: Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, đây là phong trào thi đua trọng tâm của CNVCLĐ trong các cấp công đoàn. Tiếp tục thực hiện Chương trình “01 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”; hướng dẫn đăng ký, công nhận, gắn biển công trình chào mừng Đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam đăng ký thi đua với Cụm thi đua 10 Liên đoàn Lao động các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên, Khối thi đua 03, ký kết Giao ước thi đua, đồng thời tổ chức phát động thi đua; tham gia các hoạt động của cụm, khối thi đua[[10]](#footnote-9)

Trong năm, đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng khen, khen thưởng 3 tập thể, 07 cá nhân; Liên đoàn Lao động tỉnh tặng bằng khen cho 30 tập thể, 58 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. Tại Hội nghị sơ kết 2 năm và biểu dương điển hình tiên tiến thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã biểu dương và tặng bằng khen cho 01 cá nhân. Xây dựng mô hình phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” và phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội[[11]](#footnote-10)

**7. Công tác nữ công**

Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác nữ công năm 2023, tổ chức tuyên truyền kỷ niệm 1983 năm ngày khởi nghĩa Hai Bà Trưng, các hoạt động kỷ niệm 114 năm ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3 về vai trò, vị trí người phụ nữ thế giới, người phụ nữ Việt Nam. Khơi dậy lòng tự hào dân tộc, truyền thống phụ nữ Việt Nam, có ý thức, trách nhiệm trong việc gìn giữ và phát huy truyền thống. Nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể đối với sự tiến bộ của phụ nữ. Liên đoàn Lao động tỉnh mở 10 lớp dạy bơi miễn phí, dạy kỹ năng bơi lội cho 200 cháu thiếu nhi trên địa bàn. Đây là hoạt động mang tính thường niên nhằm thực hiện tốt công điện của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh trong công tác phòng, chống tai nạn đuối nước, thương tích trẻ em, tạo môi trường vui chơi giải trí lành mạnh, bổ ích cho các cháu thiếu nhi nhân dịp hè năm 2023, tham gia góp ý dự thảo[[12]](#footnote-11)

**8. Công tác tài chính**

Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh đã tổ chức triển khai đến các cấp công đoàn cập nhật các kiến thức về các quy định mới, phần mềm mới, chế độ kế toán mới cho đội ngũ kế toán công đoàn; quán triệt các nội dung tài chính công đoàn cho đội ngũ cán bộ công đoàn thực hiện các chủ trương mới về tài chính công đoàn trong bối cảnh tập trung nguồn tài chính phục vụ hoạt động tại cơ sở, đồng thời thực hành tiết kiệm, tổ chức thực hiện dự toán, xây dựng sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ trong các cơ quan công đoàn.

Nâng cao hiệu quả chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thu kinh phí công đoàn giao dự toán kinh phí hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; Chỉ đạo các cấp công đoàn trích nộp kinh phí công đoàn và kinh phí tiết kiệm, gắn với đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn, thu, nộp kinh phí công đoàn, chú trọng các doanh nghiệp ngoài nhà nước theo Nghị định 191/2013/NĐ-CP, ngày 21/11/2013 của Chính phủ. Kết quả, tổng thu tài chính công đoàn ước thực hiện cả năm 2023 là 47.917,5 triệu đồng, đạt 108% dự toán Tổng LĐLĐ Việt Nam giao.

**9. Công tác kiểm tra, giám sát**

Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh đã tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ban hành kế hoạch, chương trình kiểm tra giám sát năm 2023. Trực tiếp kiểm tra tài chính 02 cuộc (kiểm tra tài chính đồng cấp, kiểm tra cấp dưới 01 cuộc), giám sát 04 cuộc. Trên cơ sở đó, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã kiểm tra thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam 262 cuộc; công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn 356 cuộc, giám sát đối với tổ chức công đoàn 119 cuộc, giam sát đoàn viên 94 cuộc. Qua kiểm tra, giám sát cho thấy, đơn vị đã chấp hành tốt Điều lệ và các quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, lập dự toán và quyết toán đúng quy định. Tiếp 03 đơn kiến nghị của đoàn viên, phối hợp đơn vị liên quan giải quyết dứt điểm.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm**

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã chủ động, tập trung triển khai chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm, chỉ đạo các cấp công đoàn tiến hành đại hội công đoàn các cấp diễn ra đúng tiến độ theo quy định, quy trình theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã thành công tốt đẹp. Bên cạnh đó, thực hiện tốt công tác chăm lo lợi ích đoàn viên và người lao động đã được triển khai với nhiều hoạt động thiết thực; công tác tuyên truyền giáo dục được các cấp công đoàn thực hiện tốt, nội dung cụ thể, hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng thời điểm; công tác kiểm tra, giám sát công khai, minh bạch, hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, quản lý nhằm thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo, nắm bắt tình hình cơ sở, địa phương đề ra biện pháp phù hợp, giải quyết kịp thời trong công tác và hoạt động công đoàn.

**2. Hạn chế**

Một số chỉ tiêu thực hiện đạt thấp so với kế hoạch: Công tác phát triển đoàn viên chưa đạt; thu kinh phí công đoàn khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước còn hạn chế, chưa thu được kinh phí công đoàn 2% đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh chưa thành lập tổ chức công đoàn cơ sở, các doanh nghiệp nôp kinh phí công đoàn qua tài khoản trung gian Tổng Liên đoàn còn ít; vai trò của ban chấp hành công đoàn cơ sở tại một số doanh nghiệp chưa được phát huy trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động; công tác thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên chưa được chú trọng tại các doạnh nghiệp, số lượng hạn chế; hiệu quả phong trào thi đua có lúc, có nơi chưa cao.

**2. Nguyên nhân**

Năm 2023, doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn về nguồn lực, vốn, thị trường, môi trường đầu tư chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp sản xuất kinh doanh…công tác phối hợp với tổ chức công đoàn chăm lo, hỗ trợ người lao động chưa đạt được kết quả cao. Một số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chưa có giải pháp phù hợp trong công tác vận động doanh nghiệp, người lao động tham gia tổ chức công đoàn. Số lượng chỉ tiêu Tổng Liên đoàn giao tăng cao, trong khi nguồn dự kiến phát triển thực tế địa phương hạn chế.

**IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024**

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam trong toàn hệ thống tổ chức công đoàn. Xây dựng, ban hành chương trình hành động và các chương trình, kế hoạch, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, trọng tâm là các mục tiêu, nhiệm vụ, 10 nhóm chỉ tiêu, ba khâu đột phá do Đại hội đề ra.

2. Tăng cường phối hợp với UBND tỉnh, các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan giải quyết vấn đề nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm ổn định sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp; bảo đảm quyền lợi, chế độ cho đoàn viên và người lao động.

3. Nghiên cứu, đề xuất và tham gia xây dựng, triển khai thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền lợi của người lao động. Tăng cường công tác thành lập Ban nữ công quần chúng theo Nghị quyết số 12b/NQ-TLĐ, ngày 12/7/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Đẩy mạnh phong trào thu đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ công nhân viên chức lao động.

4. Hướng dẫn các cấp công đoàn đối thoại, thương lượng tập thể, nâng cao số lượng, lợi ích cho đoàn viên, người lao động về những nội dung trọng tâm. Chủ động dự báo tình hình để đề ra các giải pháp hoạt động công đoàn phù hợp và đề xuất, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, nhất là liên quan đến việc thực thi các chính sách, chế độ liên quan quyền lợi người lao động và hoạt động công đoàn.

5. Phát động các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến kĩ thuật, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công tác chào mừng 20 năm Ngày tái lập tỉnh và kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam. Tập trung triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” trong CNVCLĐ cả nước.

6. Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng và ban hành kế hoạch để thực hiện trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người lao động, các doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn nâng cao nhận thức, thành lập tổ chức công đoàn. Chú trọng đổi mới phương thức kết nạp đoàn viên gắn với nâng cao chất lượng; tập trung nguồn lực, tạo bước đột phá về phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là chủ tịch công đoàn doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ mới, chú trọng tập huấn về kỹ năng vận động phát triển đoàn viên, đối thoại, thương lượng.

7. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn, phát huy vai trò của công tác kiểm tra, giám sát trong xây dựng tổ chức công đoàn. Chú trọng về công tác kiểm tra, giám sát về tài chính công đoàn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tổng Liên đoàn LĐVN;  - Đ/c Tạ Văn Đồng, UVĐCTTLĐLĐVN**;**  - VPTU, Ban Dân vận Tỉnh uỷ;  - HĐND, UBND, MTTQ tỉnh;  - Thường trực, VP, các ban LĐLĐ tỉnh;  - Ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh; (khóa V)  - LĐLĐ các huyện, thành phố;  - CĐN và tương đương;  - Lưu: VT. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH**  **Đoàn Văn Sự** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐẮK NÔNG** | |  | | |
|
| **BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN**  *(Kèm theo Báo cáo số /BC-LĐLĐ, ngày /11/2023 của Liên đoàn Lao động tỉnh Đắk Nông)* | | | | |
| *(Số liệu tính đến ngày: 30/10/2023)* | | | | |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Ghi chú** |
| **I** | **Tình hình CNVCLĐ và việc thực hiện một số chính sách quan trọng đối với người lao động** | | | |
| 1. | Số DN nợ lương người lao động | DN | 1 |  |
| Số tiền lương DN nợ người lao động | triệu đồng | 35,224 |  |
| 2. | Số DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN | DN |  |  |
| Số tiền DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN | tỷ đồng | 28 |  |
| 3. | Số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công đã xẩy ra. Trong đó: | vụ | 0 |  |
|  | + Doanh nghiệp nhà nước | vụ | 0 |  |
| + Doanh nghiệp ngoài nhà nước | vụ | 0 |  |
| + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | vụ | 0 |  |
| 4. | Số vụ/số người bị tai nạn lao động. Trong đó: | vụ | 3 |  |
|  | + Doanh nghiệp có công đoàn | vụ | 0 |  |
| + Doanh nghiệp không có công đoàn | vụ | 3 |  |
| Số vụ tai nạn lao động chết người/số người chết. Trong đó: | người | 3 |  |
| + Doanh nghiệp có công đoàn | người | 0 |  |
| + Doanh nghiệp không có công đoàn | người | 3 |  |
| 5. | Số người mắc bệnh nghề nghiệp. Trong đó: | người | 0 |  |
|  | + Số người mắc mới trong kỳ báo cáo | người | 0 |  |
| 6. | Số DN có thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên | DN | 52 |  |
| Số an toàn vệ sinh viên | người | 179 |  |
| **II** | **Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động** | | | |
| 7. | Số doanh nghiệp có thoả ước lao động tập thể | DN | 56 |  |
|  | + Doanh nghiệp nhà nước | DN | 14 |  |
| + DN ngoài nhà nước | DN | 38 |  |
| + DN có vốn đầu tư nước ngoài | DN | 2 |  |
| 8. | Tổng số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tổ chức hội nghị CB,CC,VC | đơn vị | 630 |  |
| Số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng đã tổ chức hội nghị CB,CC,VC | đơn vị | 630 |  |
| 9. | Số DN nhà nước đã tổ chức hội nghị NLĐ | DN | 14 |  |
| Số DN ngoài khu vực NN đã tổ chức hội nghị NLĐ | DN | 14 |  |
| 10. | Số DN nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc. Trong đó: | DN | 12 |  |
| + Đối thoại định kỳ | cuộc | 14 |  |
| + Đối thoại đột xuất | cuộc | 3 |  |
| Số DN ngoài khu vực nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc. Trong đó: | DN | 58 |  |
| + Đối thoại định kỳ | cuộc | 58 |  |
| + Đối thoại đột xuất | cuộc | 5 |  |
| 11. | Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong đó: | đơn vị |  |  |
|  | + Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập | đơn vị | 630 |  |
| + Doanh nghiệp nhà nước | DN | 14 |  |
| + Doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước | DN | 45 |  |
| 12. | Số người được tư vấn pháp luật | lượt người | 59 |  |
| 13. | Số người được bảo vệ tại tòa án | người | 0 |  |
| 14. | Giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị |  | 105 |  |
|  | + Số cuộc CĐ chủ trì giám sát | cuộc | 0 |  |
| + Số cuộc CĐ tham gia giám sát | cuộc | 75 |  |
| + Số cuộc hội nghị phản biện | cuộc | 30 |  |
| 15. | Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi | lượt người | 3,306 |  |
| Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi | tỷ đồng | 2,10 |  |
| Số đoàn viên, người lao động được thụ hưởng chương trình “Phúc lợi cho đoàn viên và người lao động” | lượt người | 920 |  |
| Số tiền hưởng lợi | triệu đồng | 342 |  |
| 16. | Quỹ xã hội công đoàn (do đoàn viên, NLĐ và các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ) |  |  |  |
|  | + Số tiền vận động được trong kỳ báo cáo | triệu đồng | 80 | *Tạm dừng  vận động* |
| + Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà “Mái ấm CĐ” | nhà | 0 |
| + Số tiền hỗ trợ xây mới, sửa chữa | triệu đồng | 0 |
| 17. | Quỹ trợ vốn (chương trình, dự án tài chính vi mô) |  | 0 |  |
|  | + Số vốn cho vay trong kỳ báo cáo | triệu đồng | 0 |  |
| + Số người được cho vay | người | 0 |  |
| 18. | Quỹ quốc gia về việc làm | triệu đồng | 970 |  |
|  | + Số vốn cho vay trong kỳ báo cáo | triệu đồng | 970 |  |
| + Số người được cho vay | người | 20 |  |
| **III** | **Công tác thi đua** | | | |
| 19. | Số sáng kiến được công nhận | sáng kiến | 820 |  |
| Giá trị làm lợi | triệu đồng | 169 |  |
| Tiền thưởng sáng kiến | triệu đồng | 218 |  |
| 20. | Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận | CT, SP | 24 |  |
| Giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm thi đua được công nhận | triệu đồng | 185 |  |
| 21. | Số người đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” | người | 210 |  |
| **IV** | **Công tác tuyên truyền, giáo dục** | | | |
| 22. | Số đoàn viên, người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, NQ của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các nghị quyết của Công đoàn | lượt người | 22.100 |  |
| 23. | Số đoàn viên, người lao động được tham gia hoạt động văn hoá, thể thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn tổ chức | lượt người | 12.300 |  |
| 24. | Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp | lượt người | 3.264 |  |
| **V** | **Công tác nữ công** | | | |
| 25. | Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập ban nữ công quần chúng | đơn vị | 12 |  |
| 26. | Số CĐCS khu vực HCSN, DNNN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó: | đơn vị | 239 |  |
|  | + Số BNC quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo | BNC | 254 |  |
| + Số BNC quần chúng thành lập mới trong kỳ báo cáo | BNC | 41 |  |
| 27. | Số CĐCS ngoài khu vực NN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó: | CĐCS | 12 |  |
|  | + Số ban nữ công quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo | BNC | 12 |  |
| + Số BNC quần chúng thành lập mới trong kỳ báo cáo | đơn vị | 2 |  |
| 28. | Tổng số ủy viên ban nữ công quần chúng. Trong đó: | người | 580 |  |
|  | + Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở | người | 47 |  |
| + Công đoàn cơ sở khu vực HCSN và DNNN | người | 420 |  |
| + CĐCS ngoài khu vực Nhà nước | người | 41 |  |
| 29. | Số người được khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, Trong đó: | người | 230 |  |
|  | + Khu vực HCSN và DNNN | người | 210 |  |
| + Khu vực ngoài Nhà nước | người | 20 |  |
| **VI** | **Công tác kiểm tra** | | | |
| 30. | Số CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở đã tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp trong kỳ | đơn vị | 12 |  |
| **VII** | **Công tác tổ chức** | | | |
| 31. | Tổng số CNVCLĐ | người | 24.485 |  |
| 32. | Tổng số đoàn viên công đoàn. Trong đó: | người | 23.451 |  |
|  | + Tổng số đoàn viên kết nạp mới | người | 510 |  |
| + Tổng số đoàn viên giảm | người |  |  |
| + Tổng số đoàn viên tăng (giảm thực tế) | người |  |  |
| 33. | Tổng số công đoàn cơ sở. Trong đó: | CĐCS | 706 |  |
|  | + Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp | CĐCS | 630 |  |
| + Doanh nghiệp Nhà nước | CĐCS | 14 |  |
| + Doanh nghiệp ngoài nhà nước | CĐCS | 63 |  |
| + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | CĐCS | 2 |  |
| + Số nghiệp đoàn | NĐ | 0 |  |
| 34. | Tổng số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở | đơn vị | 12 |  |
| 35. | Số DN có 25 công nhân lao động trở lên. Trong đó: | DN | 35 |  |
| Số doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở | DN | 33 |  |
| 36. | Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn | lượt người | 50 |  |
| Số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công đoàn | lượt người | 350 |  |
| 37. | Số đoàn viên công đoàn được CĐCS giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét, kết nạp | người | 756 |  |
| Số đoàn viên công đoàn được kết nạp vào Đảng | người | 743 |  |
| 38. | Số CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | đơn vị | 2 | *Lấy số liệu  trước kỳ báo cáo* |
| 39. | Số CĐ cơ sở khu vực nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | CĐCS | 131 |
| Số CĐ cơ sở ngoài khu vực nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | CĐCS | 11 |

|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG  VIỆT NAM  **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG**  **TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số /BC-LĐLĐ | *Đắk Nông, ngày tháng 12 năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**Công khai kết quả thu, chi tài chính công đoàn và quỹ xã hội năm 2022**

Thực hiện Hướng dẫn số 42/HD-TLĐ, ngày 11/11/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn về việc công khai tài chính, tài sản công đoàn và Thông báo số 522/TB-TLĐ, ngày 17/01/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc giao dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2022.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo công khai kết quả thu, chi tài chính công đoàn và quỹ xã hội năm 2022, với nội dung như sau:

**I. THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN**

**1. Thu tài chính công đoàn**

Tổng thu 49.623.562.601đồng, đạt % 110, 97 % so với dự toán giao, cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (ĐTV: Đồng) | | Đạt tỷ lệ (%) |
| Thực hiện | Dự toán |
| 1 | Đoàn phí | 14.739.255.781 | 15.750.000.000 | 93,58 |
| 2 | Kinh phí công đoàn, trong đó: | 30.962.746.359 | 28.136.000.000 | 110,05 |
| - Thu KPCĐ đơn vị HCSN | 26.384.735.767 | 25.824.000.000 | 102,17 |
| - Thu KPCĐ đơn vị SXKD | 4.578.010.592 | 2.312.000.000 | 198,01 |
| - Thu đơn vị chưa có tổ chức CĐ |  |  |  |
| 3 | Ngân sách nhà nước hỗ trợ | 0 | 0 |  |
| 4 | Các khoản thu khác | 3.921.560.461 | 830.000.000 |  |
| Chuyên môn hỗ trợ | 317.824.844 | 0 |  |
| Trong đó: |  |  |  |
| - Công đoàn cơ sở | 317.824.844 |  |  |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN |  |  |  |
| - Nhà Văn hóa Lao động tỉnh |  |  |  |
| - Liên đoàn Lao động tỉnh |  |  |  |
| Thu khác tại đơn vị | 3.603.735.617 | 830.000.000 |  |
| Trong đó: |  |  |  |
| - Công đoàn cơ sở | 3.053.424.296 | 330.000.000 |  |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN | 34.637.671 |  |  |
| - Nhà Văn hóa Lao động tỉnh | 47.568.386 | 150.000.000 |  |
| - Liên đoàn Lao động tỉnh | 468.105.264 | 350.000.000 |  |

**2. Kinh phí cấp trên cấp**

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cấp hỗ trợ: 3.951.500.000 đồng, trong đó:

- Cấp theo dự toán thu, chi tài chính và kinh phí đơn vị phối hợp: 2.344.000.000 đồng.

- Cấp hỗ trợ ĐV, NLĐ nhân dịp tết Nguyên đán năm 2022: 1.607.500.000 đồng.

**3. Chi tài chính**

Tổng chi tài chính 49.626.044.049 đồng, tăng 6,5 % so dự toán giao, cụ thể:

ĐTV:Đồng

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung chi | Số tiền (ĐVT: đồng) | | Đạt tỷ lệ (%) |
| Thực hiện | Dự toán |
| 1 | Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo, ĐV và NLĐ, trong đó: | 24.762.210.234 | 18.269.000.000 | 133,19 |
| - Công đoàn cơ sở | 23.071.789.882 | 16.145.000.000 | 142,90 |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN | 575.962.588 | 950.000.000 | 60,63 |
| - Nhà Văn hóa Lao động tỉnh | 0 | 0 |  |
| - Liên đoàn Lao động tỉnh | 1.114.457.764 | 1.174.000.000 | 94,9 |
| 2 | Chi tuyên truyền đoàn viên, người lao động, trong đó: | 5.689.013.912 | 6.981.000.000 | 81,49 |
| - Công đoàn cơ sở | 4.185.638.732 | 5.416.000.000 | 77,28 |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN | 713.827.976 | 571.000.000 | 125,01 |
| - Nhà Văn hóa Lao động tỉnh | 28.275.000 | 0 |  |
| - Liên đoàn Lao động tỉnh | 761.272.204 | 994.000.000 | 76,59 |
| 3 | Chi quản lý hành chính, trong đó: | 4.773.910.450 | 6.753.656.000 | 70,69 |
| - Công đoàn cơ sở | 1.907.372.110 | 3.165.000.000 | 60,26 |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN | 1.695.407.334 | 2.030.000.000 | 83,52 |
| - Nhà Văn hóa Lao động tỉnh | 19.441.700 | 18.656.000 | 104,21 |
| - Liên đoàn Lao động tỉnh | 1.151.689.306 | 1.540.000.000 | 74,79 |
| 4 | Chi lương, phụ cấp của CBCĐ chuyên trách, không chuyên trách, trong đó: | 12.215.657.929 | 12.723.788.000 | 96,01 |
| - Công đoàn cơ sở | 4.274.063.472 | 4.252.000.000 | 100,52 |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN | 4.792.430.196 | 5.069.000.000 | 94,54 |
| - Nhà Văn hóa Lao động tỉnh |  | 1.788.000 |  |
| - Liên đoàn Lao động tỉnh | 3.149.164.261 | 3.401.000.000 | 92,60 |
| 5 | Chi hoạt động của đơn vị chưa thành lập CĐCS, trong đó: | 0 | 15.000.000 |  |
| - Công đoàn cơ sở | 0 | 0 |  |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN |  | 15.000.000 |  |
| - Liên đoàn Lao động tỉnh |  |  |  |
| 6 | Chi mua sắm, sửa chữa TSCĐ, trong đó: | 102.716.000 | 0 |  |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN | 55.216.000 | 0 |  |
| - Nhà Văn hóa Lao động tỉnh | 0 |  |  |
| “Liên đoàn Lao động tỉnh | 47.500.000 | 0 |  |
| 7 | Chi khác | 2.082.535.524 | 1.574.000.000 |  |
| - Công đoàn cơ sở | 2.027.849.024 | 1.574.000.000 |  |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN | 0 | 0 |  |
| - Nhà Văn hóa Lao động tỉnh | 0 |  |  |
| - Liên đoàn Lao động tỉnh | 54.686.500 | 0 |  |

**3. Số dư cuối kỳ năm 2022**

Số dư cuối kỳ 2022 chuyển năm 2023: 26.504.934.756 đồng, trong đó:

|  |  |
| --- | --- |
| - Công đoàn cơ sở | 7.603.047.521 |
| - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN | 2.160.563.455 |
| - Nhà Văn hóa Lao động tỉnh | 152.608.298 |
| - Liên đoàn Lao động tỉnh | 16.588.715.482 |

II. QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ XÃ HỘI

**1. Chương trình “Vì đoàn viên công đoàn nghèo”**

Số dư đầu kỳ 4.989.162.568 đồng, trong đó: bằng tiền 434.162.568 đồng, đoàn viên công đoàn vay vốn lũy kế 4.555.000.000 đồng;

Tổng số thu 840.582.191 đồng, trong đó: thu từ vận động 650.283.625 đồng, thu từ tiền lãi vay 189.750.000 đồng, thu lãi từ tài khoản tiền gửi tại ngân hàng 548.566 đồng;

Tổng số chi 480.264.000 đồng, trong đó: chi cho đoàn viên vay 480.000.000 đồng, phí quản lý tài khoản gửi, phí chuyển tiền 264.000 đồng;

Số dư cuối kỳ 5.829.480.759 đồng, trong đó số dư cuối kỳ bằng tiền: 794.480.759 đồng, vay vốn lũy kế 5.035.000.000 đồng.

**2. Chương trình “Mái ấm công đoàn”**

Số dư đầu kỳ 603.128.873 đồng;

Thu trong kỳ 1.452.684.636 đồng, trong đó: thu từ vận động 1.452.110.771 đồng; thu từ lãi tài khoản tiền gửi 573.865 đồng;

Chi trong kỳ 1.650.638.000 đồng, trong đó: Chi hỗ trợ đoàn viên xây dựng mới; sửa chữa nhà 1.650.000.000 đồng; phí chuyển tiền 638.000 đồng.

Số dư cuối kỳ 405.175.509 đồng.

*5.3. Quà tết CNLĐ nghèo*

Số dư năm 2022 chuyển sang 2.050.000 đồng.

Trên đây là Báo cáo kết quả thu, chi tài chính công đoàn năm 2022, Ban Thường vụ báo cáo với Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh Đắk Nông biết.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***  - Thường trực LĐLĐ tỉnh;  - Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh;  - Lưu VT, VP. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH** |

1. Số lượng bổ sung trong nhiệm kỳ đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên không vượt quá một phần hai (1/2) số lượng uỷ viên ban chấp hành đã được đại hội quyết định. [↑](#footnote-ref-0)
2. Theo số liệu Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Nông (tính đến tháng 11/2023)

   Công ty TNHH MTV Nam Nung nợ 96 tháng, với số tiền lên đến hơn 23 tỷ đồng; Chi nhánh Tây Nguyên Công ty TNHH Một thành viên 508 nợ 156 tháng, số tiền hơn 3,3 tỷ đồng; Công ty cổ phần Đông Bắc nợ 109 tháng, với số tiền 921 triệu đồng; Công ty cổ phần chế biến gỗ xuất khẩu Hưng Thịnh nợ BHXH 590.536.191đồng, Công ty TNHH An Tâm 200.000.000 đồng, Công ty Đại Việt 182.207.242 đồng, Công ty cổ phần ván công nghệ cao Bi Son 246.629.706 đồng, Hợp tác xã tổng hợp dịch vụ Kiến Đức nợ bảo hiểm trên 78 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-1)
3. Tổng số ủy viên ban chấp hành các CĐCS là 2.276 người. Trong đó, tái cử 1.211 người; tham gia lần đầu 1.065 người. Ủy viên BCH là nữ 1.392 người, ủy viên BCH là đảng viên 1.789 người.Tổng số ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở 273; ủy viên UBKT 664 người, trong đó số UV UBKT là nữ có 434 người. [↑](#footnote-ref-2)
4. Tổ chức hội nghị cán bộ công chức tại 627/627 cơ quan, đơn vị, đạt 100% *(đạt chỉ tiêu)*

   - Tổ chức hội nghị người lao động tại 14/14 doanh nghiệp Nhà nước, đạt 100% và 45/45/79 doanh nghiệp ngoài Nhà nước, đạt 76% *(đạt chỉ tiêu).*

   - Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc ở 14/14 doanh nghiệp Nhà nước, đạt 100%; có 51/50/79 doanh nghiệp ngoài Nhà nước, đạt 102% *(vượt chỉ tiêu)*

   - Hướng dẫn các cấp công đoàn phối hợp với chủ doanh nghiệp thương lượng, ký thỏa ước lao động tập thể có 56/79 doanh nghiệp ký thỏa ước lao động tập thể (đạt 71%); Thương lượng điều chỉnh bữa ăn ca tại 11/7 (157 %) CĐCS, vượt chỉ tiêu, CĐCS Doanh nghiệp Hồng Đức tăng giá trị bữa ăn ca đối với người lao động từ 30.000đ lên 35.000đ/bữa ăn. [↑](#footnote-ref-3)
5. Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ của Tổng Liên đoàn về ban thực hiện các chính sách hỗ trợ đoàn viên, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt giảm đơn hàng; Công văn số 1539/LĐLĐ, ngày 10/5/2023 về việc góp ý Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. [↑](#footnote-ref-4)
6. Nghị quyết đại hội công đoàn các cấp, nhất là Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 17/01/2022 của Ban Bí thư;

   - Kế hoạch số 179/KH-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

   - Hướng dẫn số 86/HD-LĐLĐ, ngày 28/4/2023 về văn bản chủ yếu lưu hành tại đại hội, danh mục hồ sơ và duyệt hồ sơ đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở [↑](#footnote-ref-5)
7. Hướng dẫn số 81/HD-LĐLĐ, ngày 06/02/2023 về tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng, các hoạt động tuyên truyền chào mừng kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930 - 03/2/2023),

   - Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

   - Tuyên truyền về Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh Chuyên đề năm 2023: **“**Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Đắk Nông trong xây dựng quê hương, đất nước”

   - Phối hợp với Công đoàn Công ty nhôm Đắk Nông thực hiện công tác tuyên truyền Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Nông lần thứ V. [↑](#footnote-ref-6)
8. Tính đến ngày 30/10/2023, toàn tỉnh kết nạp mới 510 đoàn viên công đoàn; thành lập mới 2 CĐCS. [↑](#footnote-ref-7)
9. Tổ chức được 16 lớp tập huấn nghiệp vụ công đoàn, với trên 1.123 lượt cán bộ công đoàn tham gia; cập nhật được 21.258/23.395 đoàn viên vào phần mềm quản lý đoàn viên, đạt 90,87%. [↑](#footnote-ref-8)
10. Tổng số sáng kiến: 820 triệu đồng, giá trị làm lợi 169 triệu đồng, tiền thường sáng kiến 218 triệu đồng; số công trình sản phẩm 24, giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm được công nhận 185 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-9)
11. Qua đó được Giám đốc Công an tỉnh Đắk Nông tặng Giấy khen cho 01 tập thể và 01 cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong 10 năm thực hiện Chương trình phối hợp số 09; xây dựng dự thảo Quy chế phối hợp giữa cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh và Công an phường Nghĩa Đức trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giai đoạn 2023 - 2028. [↑](#footnote-ref-10)
12. Kế hoạch triển khai Chương trình về phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Tuyên truyền Kết luận của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Nghị định 105-2020/NĐ-CP về chính sách giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp. Tổ chức tuyên truyền các hoạt động về ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3/2023 và triển khai “Tuần lễ áo dài” năm 2023. [↑](#footnote-ref-11)